

## II Lịch sử

<sup>1</sup> Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, được vững bền trong nước mình; Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở cùng người, và làm cho người rất thịnh vượng. <sup>2</sup> Sa-lô-môn truyền bảo cả Y-sơ-ra-ên, các quan tướng ngàn người và trăm người, các quan xét và hết thảy các trưởng trong Y-sơ-ra-ên, là các trưởng tộc, phải đến; <sup>3</sup> đoạn, Sa-lô-môn và cả hội chúng đều đi lên nơi cao tại Ga-ba-ôn; vì ở đó có hội mạc của Đức Chúa Trời, mà Mô-i-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã làm nơi đồng vắng <sup>4</sup> (nhưng Đa-vít đã rước hòm Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim lên đến nơi người đã dọn sẵn cho hòm; vì người đã dựng cho hòm ấy một cái trại tại Giê-ru-sa-lem). <sup>5</sup> Và, ở trước đền tạm của Đức Giê-hô-va có bàn thờ đồng mà Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, đã làm; Sa-lô-môn và hội chúng đều đến nơi đó. <sup>6</sup> Sa-lô-môn bèn lên đến bàn thờ bằng đồng đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại hội mạc, và dâng một ngàn của lễ thiêu trên bàn thờ ấy. <sup>7</sup> Chính đêm ấy, Đức Chúa Trời hiện đến cùng Sa-lô-môn, mà phán rằng: Người muốn ta ban cho điều gì, hãy xin đi. <sup>8</sup> Sa-lô-môn thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chúa đã ban ơn rộng cho Đa-vít, cha tôi, và đã đặt tôi làm vua thế cho người. <sup>9</sup> Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, bây giờ nguyện cho lời Chúa hứa cùng Đa-vít, cha tôi, được ứng nghiệm; vì Chúa đã lập tôi lên

làm vua dân sự này đông như bụi đất. <sup>10</sup> Vậy, xin Chúa ban cho tôi sự khôn ngoan và tri thức, để tôi ra vào trước mặt dân sự này; vì ai dễ xét đoán được dân của Chúa rất đông dường kia? <sup>11</sup> Đức Chúa Trời phán với Sa-lô-môn rằng: Ta đã lập người làm vua dân sự ta; vả, vì người có lòng như vậy, không có cầu xin sự giàu có, của cải, tôn vinh, hay là mạng sống của những kẻ ghen ghét người, và cũng chẳng có xin sự sống lâu, nhưng lại cầu xin sự khôn ngoan và tri thức cho mình, để xét đoán dân sự ta, <sup>12</sup> nên ta đã ban sự khôn ngoan và tri thức cho người; ta lại sẽ ban cho người sự giàu có, của cải, tôn vinh, đến đổi các vua trước người không hề có như vậy, và sau người cũng sẽ chẳng có vua nào được như thế. <sup>13</sup> Đoạn, Sa-lô-môn từ nơi cao tại Ga-ba-ôn, ở trước hội mạc, trở về Giê-ru-sa-lem; và người cai trị Y-sơ-ra-ên. <sup>14</sup> Sa-lô-môn nhóm những xe và lính kỵ, được một ngàn bốn trăm cỗ xe, và mười hai ngàn lính kỵ; người để nó trong thành chứa xe, và gần nơi vua tại Giê-ru-sa-lem. <sup>15</sup> Vua làm cho bạc vàng trong Giê-ru-sa-lem ra thường như đá sỏi, và cây bá hương nhiều như cây sung nơi đồng bằng. <sup>16</sup> Còn ngựa của Sa-lô-môn đều từ Ê-díp-tô mà ra; các con buôn của vua đi lãnh mua nó từng bày, mỗi bày theo giá nhất định. <sup>17</sup> Người ta từ xứ Ê-díp-tô mua đem lên một cái xe giá sáu trăm siếc-lơ bạc, còn một con ngựa giá một trăm năm mươi siếc-lơ; các vua dân Hê-tít và vua Sy-ri cũng theo giá ấy nhờ những con buôn của vua mà mua về.

## 2

<sup>1</sup> Vả, Sa-lô-môn định cất một cái đền cho danh Đức Giê-hô-va, và một cái cung cho nước mình. <sup>2</sup> Sa-lô-môn bèn lựa bảy vạn người bưng gánh, tám vạn người thợ đẽo đá trên núi, và ba ngàn sáu trăm người đốc công. <sup>3</sup> Sa-lô-môn sai đến Hi-ram, vua Ty-rơ, mà nói rằng: Vua đã hậu đãi Đa-vít, cha tôi, cung cấp cây bá hương cho người dựng cất cái cung để người ở; xin vua cũng hãy đãi tôi như thế. <sup>4</sup> Nay tôi toan cất một đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, biệt đền ấy riêng ra thánh cho Ngài, dựng xông nhũ hương trước mặt Ngài, bày bánh trần thiết luôn luôn, dâng của lễ thiêu về buổi sáng và về buổi chiều, hoặc trong ngày sa-bát, ngày mồng một, hay là trong những ngày lễ định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi; điều đó vốn là một lệ định cho Y-sơ-ra-ên đến đời đời. <sup>5</sup> Đức Chúa Trời chúng tôi vốn cao sang, vượt qua hết các thần; nên cái đền tôi toan cất sẽ nguy nga. <sup>6</sup> Chớ thì ai có sức xây cất cho Chúa một cái đền; vì trời và đến đổi trời của các tầng trời còn chẳng chứa Ngài được thay! Vậy tôi là ai, mà cất được một cái đền cho Chúa? Cất nó chẳng qua là để xông hương tại trước mặt Ngài đó thôi. <sup>7</sup> Vậy, bây giờ, vua hãy sai đến cùng tôi một người giỏi về nghề chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, thạo dẹt bằng chỉ tím, đỏ và xanh, cùng biết chạm trổ đủ nghề, để làm việc với những người tài giỏi ở bên tôi, tại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, mà Đa-vít, cha tôi, đã sắm sẵn. <sup>8</sup> Cũng hãy lấy ở Li-ban gỗ bá hương,

gỗ tòng, và gỗ bạch đàn hương mà gửi đến cho tôi vì tôi vẫn biết rằng các tôi tớ vua đều thạo đốn cây trên Li-ban; này các tôi tớ tôi cũng sẽ giúp đỡ các tôi tớ vua, <sup>9</sup> đặng lo đốn sắm sửa cây gỗ cho nhiều; vì cái đền mà tôi toan cất sẽ nguy nga lạ k". <sup>10</sup> Tôi sẽ cấp cho các tôi tớ vua, là những kẻ đốn cây, hai vạn cô-rơ lúa miến già rồi, hai vạn cô-rơ lúa mạch, hai vạn bát rượu, và hai vạn bát dầu. <sup>11</sup> Hi-ram, vua Ty-rơ, bèn viết thư gửi cho Sa-lô-môn, mà rằng: Vì có Đức Giê-hô-va yêu thương dân sự mình, nên Ngài đã lập vua làm vua trên chúng. <sup>12</sup> Hi-ram lại nói: Ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng dựng nên trời đất, vì Ngài đã ban cho vua Đa-vít một con trai khôn ngoan, dè dặt, thông minh, để cất một cái đền cho Ngài và một cái cung cho nước người. <sup>13</sup> Bây giờ, tôi sai đến cho vua một người khéo, có trí thông sáng, là Hu-ram-A-bi, <sup>14</sup> con trai của người đàn bà về chi phái Đan, cha người là dân Ty-rơ; người giỏi về nghề chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, đá, và gỗ, thạo dệt chỉ tím, xanh và đỏ sậm, cùng chỉ gai trắng xe mịn, cũng biết làm các thứ chạm trổ, và tạo ra đủ thứ vật xảo mà người ta sẽ biểu nó làm. Nó sẽ làm việc với những thợ khéo của thân phụ vua là Đa-vít chúa tôi. <sup>15</sup> Vậy bây giờ xin chúa tôi hãy gửi cho các tôi tớ chúa lúa miến, lúa mạch, dầu, và rượu, mà chúa tôi đã nói đến; <sup>16</sup> còn chúng tôi sẽ đốn gỗ tại trên Li-ban theo số bao nhiêu vua cần dùng, rồi kết thành bè đem ra biển đến Gia-phô; đoạn vua sẽ chở lên Giê-ru-

sa-lem. <sup>17</sup> Sa-lô-môn bèn điếm soát các người ngoại quốc ở trong nước Y-sơ-ra-ên, tùy theo số Đa-vít, cha người, đã điếm soát; thấy được mười lăm vạn ba ngàn sáu trăm người. <sup>18</sup> Trong số đó người đặt bảy vạn người làm kẻ khiêng gánh, tám vạn người đẽo đá trên núi, và ba ngàn sáu trăm người đốc công, đặng sai khiến dân chúng làm việc.

### 3

<sup>1</sup> Sa-lô-môn khởi cất đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, trên núi Mô-ri-a, là nơi Đức Giê-hô-va đã hiện ra cùng Đa-vít, cha người, tại trên chỗ mà Đa-vít đã dọn, tức là trong sân đập lúa của Oit-na, người Giê-bu-sít. <sup>2</sup> Sa-lô-môn khởi xây cất nhằm ngày mồng hai tháng hai, năm thứ tư đời người trị vì. <sup>3</sup> Này là nền Sa-lô-môn đã lập đặng cất đền của Đức Chúa Trời: bề dài, theo thước xưa, là sáu mươi thước, và bề ngang hai mươi thước. <sup>4</sup> Hiên cửa ở phía trước, bề dài hai mươi thước, y như bề ngang của đền vậy, và bề cao một trăm hai mươi thước; người bọc bề trong bằng vàng ròng. <sup>5</sup> Cái vách đền lớn, người lợp bằng gỗ bá hương, và bọc vàng ròng, chạm hình cây chà là và dây xích ở trên. <sup>6</sup> Người lót đền bằng đá quý đặng trang sức nó; vàng là vàng Phạt-va-im. <sup>7</sup> Người lại bọc vàng cái đền, mè, gạch cửa, vách, và cửa của đền, còn trên vách thì chạm hình chê-ru-bin. <sup>8</sup> Người cũng làm nơi chí thánh: bề dài hai mươi thước, y như bề ngang của đền, và bề ngang cũng hai

mười thước; người bọc nơi ấy bằng vàng ròng; vàng dùng cộng đặng sáu trăm ta lạng. <sup>9</sup> Những đỉnh vàng cân nặng năm mươi siếc lơ; người cũng bọc vàng các phòng cao. <sup>10</sup> Tại trong nơi chí thánh, người làm hai chê-ru-bin, cứ phép trở tượng, rồi bọc vàng. <sup>11</sup> Bốn cánh của hai chê-ru-bin dài hai mươi thước; cánh này của chê-ru-bin bên hữu dài năm thước, đặng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, và đặng cánh của chê-ru-bin bên tả. <sup>12</sup> Cánh này của chê-ru-bin về bên tả dài năm thước, và đặng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, tiếp giáp với cánh chê-ru-bin về bên hữu. <sup>13</sup> Các cánh của hai chê-ru-bin đều sè ra, cộng dài hai mươi thước; hai chê-ru-bin đứng thẳng chân lên, ngánh mặt hướng về nơi thánh. <sup>14</sup> Người lại chế bức màn bằng chỉ màu xanh, màu tím, màu đỏ sậm, cùng chỉ gai xe mịn, rồi ở trên thêu hình chê-ru-bin. <sup>15</sup> Đứng trước đền, người xây hai cây trụ, bề cao ba mươi lăm thước, đầu trụ ở trên chót hai trụ đợc năm thước. <sup>16</sup> Người lại làm dây xích giống như dây xích trong nơi chí thánh, để trên chót trụ, rồi làm một trăm trái lựu mà gắn nơi dây xích ấy. <sup>17</sup> Người dựng hai trụ đó ở trước đền thờ, cây này bên hữu, cây kia bên tả; đặt tên cây bên hữu là Gia-kin và cây bên tả là Bô-ách.

## 4

<sup>1</sup> Người lại làm một cái bàn thờ đồng, bề dài hai mươi thước, bề ngang hai mươi thước và bề cao mười thước. <sup>2</sup> Người làm một cái biển đúc, từ mép này qua mép kia đợc mười thước, tròn

tứ vi, và cao năm thước; một sợi dây ba mươi thước vắt chung quanh nó. <sup>3</sup> Ý dưới vòng chung quanh biển, có hình giống con bò, mỗi thước mười con, làm hai hàng, đúc một lượt với biển. <sup>4</sup> Biển để kê trên mười hai tượng con bò, ba con xây về hướng bắc, ba con xây về hướng tây, ba con xây về hướng nam, và ba con xây về hướng đông; biển ở trên các con bò ấy, thân sau chúng nó đều quay vào trong. <sup>5</sup> Bề dày biển một gang, mép nó như mép cái chén, làm thợ hoa huệ nở; chứa được ba ngàn bát. <sup>6</sup> Người cũng làm mười cái thùng, để năm cái bên hữu và năm cái bên tả đặt rửa tại đó; người ta rửa trong đó vật gì thuộc về của lễ thiêu; còn những thầy tế lễ đều tắm rửa trong biển đúc. <sup>7</sup> Người làm mười cái chân đèn bằng vàng, theo kiểu đã định; rồi để nó trong đèn thờ, năm cái bên hữu, năm cái bên tả. <sup>8</sup> Lại đóng mười cái bàn, để trong đèn thờ, năm cái bên hữu, và năm cái bên tả. Rồi làm một trăm cái chậu bằng vàng. <sup>9</sup> Người cũng làm hành lang cho thầy tế lễ, và cái sân rộng, các cửa của sân, rồi bọc đồng các cánh cửa ấy. <sup>10</sup> Người để cái biển ở bên hữu đèn, hướng đông về phía nam. <sup>11</sup> Hu-ram lại làm những bình tro, vá, và chậu. Hu-ram làm xong công việc người đã vì Sa-lô-môn làm trong đền của Đức Chúa Trời: <sup>12</sup> tức hai cây trụ và bầu trụ, hai cái đầu trụ ở trên chót trụ; hai tấm lưới bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ; <sup>13</sup> bốn trăm trái lựu gắn vào hai tấm lưới, mỗi tấm có hai hàng trái lựu, đặt bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót

tru. <sup>14</sup> Người cũng làm táng, và cái thùng ở trên táng; <sup>15</sup> đúc một cái biển và mười hai con bò ở dưới nó; <sup>16</sup> chế những bình tro, vá, nĩa, và các đồ lễ nó; Hu-ram-A-bi vì Sa-lô-môn làm các đồ đó bằng đồng trơn láng, đặt dùng trong đền của Đức Giê-hô-va. <sup>17</sup> Vua truyền đúc các đồ ấy nơi đồng bằng Giô-đanh, dưới đất sét, giữa Su-cốt và Xê-rê-đa. <sup>18</sup> Vua Sa-lô-môn chế các đồ ấy thật nhiều lắm; còn số cân của đồng thì người ta không biết. <sup>19</sup> Sa-lô-môn làm hết thấy các đồ lễ trong đền Đức Chúa Trời: bàn thờ vàng, những cái bàn dùng sắp bánh trần thiết, <sup>20</sup> chân đèn, và cái thếp nó bằng vàng ròng đặt thấp trước nơi chí thánh, theo lệ đã định; <sup>21</sup> cũng làm các hoa, thếp, và nĩa bằng vàng ròng; <sup>22</sup> những dao, chậu, chén, lư hương, cũng bằng vàng ròng; và nơi vào đền, các cánh cửa đền trong của nơi chí thánh, cùng các cánh cửa của đền thờ cũng đều bằng vàng.

## 5

<sup>1</sup> Ấy vậy, các công việc mà Sa-lô-môn làm cho đền của Đức Giê-hô-va đều xong rồi. Sa-lô-môn đem đến những vật mà Đa-vít, cha người, đã biệt riêng ra thánh, tức là bạc, vàng, và các khí dụng, để vào kho của đền Đức Chúa Trời. <sup>2</sup> Sa-lô-môn bèn nhóm tại Giê-ru-sa-lem các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các trưởng của các chi phái, và các trưởng tộc dân Y-sơ-ra-ên, đặt rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên từ thành Đa-vít, là Si-ôn. <sup>3</sup> Mọi người Y-sơ-ra-ên đều nhóm



lại đến cùng vua nhằm k” lễ tháng bảy. <sup>4</sup> Các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đều đến, và người Lê-vi khiêng hòm đi. <sup>5</sup> Những thầy tế lễ và người Lê-vi đều đem lên cái hòm, hội mạc, và các khí dụng thánh vốn ở trong trại. <sup>6</sup> Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã nhóm lại với vua, đều đứng trước hòm, dâng những chiên và bò làm của lễ, nhiều vô số không thể đếm được. <sup>7</sup> Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào nơi dọn cho hòm, tức trong nơi chí thánh của đền, dưới cánh chê-ru-bin. <sup>8</sup> Hai chê-ru-bin sè cánh ra trên chỗ hòm, che hòm và đôn khiêng. <sup>9</sup> Đôn khiêng thì dài, nên đầu đôn thấy ló ra ngoài hòm, trước nơi chí thánh; nhưng ở ngoài đền thì chẳng thấy; hòm vẫn ở đó cho đến ngày nay. <sup>10</sup> Chẳng có gì trong hòm, trừ ra hai bảng luật pháp mà Môi-se đã để vào tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc chúng ra khỏi Ê-díp-tô. <sup>11</sup> Khi những thầy tế lễ ra khỏi nơi thánh (vì phạm thầy tế lễ ở đó đều đã dọn mình ra thánh sạch, mà chưa giữ theo ban thứ nào), <sup>12</sup> và các người ca hát trong dân Lê-vi, tức A-sáp, Hê-nan, Giê-đu-thun, cùng con trai và anh em họ, đang mặc quần áo bằng vải gai mịn, cầm chập chỏa, đàn sắt, và đàn cầm, đều đứng ở phía đông bàn thờ, với một trăm hai mươi thầy tế lễ thổi kèn. <sup>13</sup> Xảy khi kẻ thổi kèn và kẻ ca hát đồng thanh hòa nhau như một người, mà khen ngợi cảm tạ Đức Giê-hô-va, và khi họ thổi tiếng kèn, chập chỏa, nhạc khí lên khen ngợi Đức Giê-hô-va, rằng: Ngài từ thiện, lòng thương

xót Ngài hằng có đòi đòi, thì đền của Đức Giê-hô-va bị mây lấp đầy; <sup>14</sup> đến đổi những thầy tế lễ vì mây không thể đứng đó hầu việc được, vì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy lấp đền của Đức Chúa Trời.

## 6

<sup>1</sup> Bấy giờ, Sa-lô-môn nói rằng: Đức Giê-hô-va đã phán rằng Ngài sẽ ngự trong nơi tối thẳm. <sup>2</sup> Nhưng tôi đã cất một cái đền cho Chúa trú ngụ, một nơi cho Chúa ở đòi đòi. <sup>3</sup> Đoạn vua xây mặt lại chúc phước cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng. <sup>4</sup> Người nói: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã phán hứa với Đa-vít, cha tôi, và nay lấy tay Ngài mà làm cho thành lời hứa ấy; Ngài rằng: <sup>5</sup> Từ ngày ta đem dân ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta chưa chọn một thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên dựng cất một cái đền, để đặt danh ta tại đó, và ta cũng chẳng chọn người nào làm vua chúa trên dân Y-sơ-ra-ên ta; <sup>6</sup> nhưng ta đã chọn Giê-ru-sa-lem, để đặt danh ta tại đó, và chọn Đa-vít dựng cai trị dân Y-sơ-ra-ên ta. <sup>7</sup> Vả, Đa-vít, cha tôi, đã rắp lòng xây đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. <sup>8</sup> Nhưng Đức Giê-hô-va phán với Đa-vít, cha tôi, rằng: Người có rắp lòng cất một cái đền cho danh ta, ấy thật phải lắm; <sup>9</sup> dầu vậy, người sẽ chẳng cất đền ấy; song con trai người sanh ra sẽ cất cái đền cho danh ta. <sup>10</sup> Đức Giê-hô-va đã làm ứng nghiệm lời Ngài phán, khiến tôi kể cho Đa-vít, cha tôi, lên ngôi trị vì Y-sơ-ra-ên, y

như Đức Giê-hô-va đã hứa: nên tôi có cất đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, <sup>11</sup> và tại đền ấy đã đặt cái hòm đựng giao ước của Đức Giê-hô-va mà Ngài lập với dân Y-sơ-ra-ên. <sup>12</sup> Sa-lô-môn đang đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, đối mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay mình ra <sup>13</sup> (vì người đã đóng một cái sạp bằng đồng, bề dài năm thước, bề ngang năm thước, bề cao ba thước, để tại giữa hành lang; người đứng tại đó, quì gối xuống trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay lên trên trời), <sup>14</sup> mà rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! trên trời và dưới đất, chẳng có thần nào giống như Chúa. Chúa gìn giữ lời giao ước và lòng nhân từ đối với kẻ tôi tớ Chúa, là kẻ hết lòng đi trước mặt Chúa; <sup>15</sup> đối với tôi tớ Chúa là Đa-vít cha tôi, Chúa có gìn giữ lời Chúa đã hứa với người: Thật hễ điều gì miệng Chúa phán, thì tay Chúa đã làm cho hoàn thành, y như đã có ngày nay. <sup>16</sup> Vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Chúa đã hứa cùng tôi tớ Chúa là Đa-vít, cha tôi, rằng: Ví bằng con cháu người cẩn thận đường lối mình, giữ theo các luật pháp ta, y như người đã làm, thì trước mặt ta người sẽ chẳng hề thiếu người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên; nay cầu xin Chúa hãy gìn giữ lời hứa ấy. <sup>17</sup> Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! nguyện lời Chúa đã hứa cùng Đa-vít, tôi tớ Chúa, được ứng nghiệm. <sup>18</sup> Mà chi! Có thật rằng Đức Chúa Trời ngự chung với loài người ở trên đất ư? Kia trời, cho đến đổi trời của các tầng trời còn

chẳng có thể chứa Chúa được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất! <sup>19</sup> Dầu vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin hãy đoái thương lời cầu nguyện và sự nài xin của tôi tớ Chúa, nghe tiếng kêu cầu và khẩn nguyện của tôi tớ Chúa cầu trước mặt Chúa. <sup>20</sup> Nguyện mắt Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, vì về nhà này Chúa đã phán rằng: sẽ đặt danh Chúa tại đó. Khi tôi tớ Chúa hướng nơi này mà cầu nguyện, xin Chúa đủ nghe. <sup>21</sup> Phạm điều gì tôi tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Chúa sẽ cầu khẩn trong khi hướng về nơi này, xin Chúa hãy đủ nghe; phải, ở nơi ngự của Chúa tại trên các tầng trời, xin Chúa đủ nghe, nhậm lời, và tha thứ cho. <sup>22</sup> Nếu ai phạm tội cùng kẻ lân cận mình, và người ta bắt nó phải thề, nếu nó đến thề ở trước bàn thờ của Chúa tại trong đền này, <sup>23</sup> thì xin Chúa từ trên trời hãy nghe, thi hành, và xét đoán tôi tớ Chúa, mà báo trả kẻ ác tùy việc nó làm, khiến tội nó đổ lại trên đầu nó, xưng công bình cho người công bình, và thưởng người tùy sự công bình của người. <sup>24</sup> Nếu dân Y-sơ-re-ên của Chúa, vì phạm tội với Chúa, bị quân thù nghịch đánh được, mà chúng trở lại cùng Chúa, nhận biết danh Ngài, và cầu nguyện nài xin trước mặt Chúa trong đền này, <sup>25</sup> thì xin Chúa từ trên trời hãy đủ nghe, tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và khiến họ trở về xứ mà Chúa đã ban cho họ và cho tổ phụ của họ. <sup>26</sup> Khi các tầng trời đóng chặt, không có mưa, bởi vì dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội với Chúa; nếu sau khi Chúa đã đoán phạt họ, họ hướng về nơi này

mà cầu nguyện, nhận biết danh Chúa, trở bỏ tội lỗi mình, <sup>27</sup> thì xin Chúa ở trên trời hãy rủ nghe, tha tội cho kẻ tôi tớ Chúa và cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, khi Ngài đã dạy cho chúng con đường lành mà chúng phải đi theo, và giáng mưa xuống trên đất mà Chúa đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp. <sup>28</sup> Nếu trong xứ có cơn đói kém, ôn dịch, đại hạn, ten sét, cào cào, hay là châu chấu; hoặc kẻ thù nghịch vây hãm các thành trong địa phận họ; bất k" có tai vạ gì, tật bệnh gì; <sup>29</sup> ví bằng có một người, hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa đã nhận biết tai vạ và sự đau đớn của mình, mà giơ tay ra hướng về nhà này, cầu nguyện và khẩn xin vô luận điều gì, <sup>30</sup> thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy rủ nghe, tha thứ cho, và báo lại cho mỗi người tùy theo công việc họ, vì Chúa thông biết lòng của họ (thật chỉ một mình Chúa biết được lòng của con cái loài người); <sup>31</sup> để khiến chúng kính sợ Chúa, đi theo đường lối của Chúa trọn đời chúng sống ở trên đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ chúng tôi. <sup>32</sup> Và lại, về người ngoại bang là người chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, nhưng vì danh lớn Chúa, vì cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, họ sẽ từ xứ xa đi đến hướng về đền này mà cầu nguyện, <sup>33</sup> thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy rủ nghe, và làm theo mọi điều người ngoại bang ấy cầu xin Chúa; hầu cho muôn dân trên đất nhận biết danh Chúa, kính sợ Ngài như dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và biết rằng cái đền này mà tôi đã xây cất, được gọi bằng

danh Chúa. <sup>34</sup> Khi dân sự Chúa ra chiến tranh với kẻ thù nghịch mình, theo đường nào mà Chúa sẽ sai đi, nếu chúng cầu nguyện cùng Chúa, xây về hướng thành này mà Chúa đã chọn, và về đến đây mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, <sup>35</sup> thì xin Chúa từ trên trời hãy đủ nghe lời cầu nguyện này xin của chúng, và binh vực cho họ. <sup>36</sup> Nếu dân Y-sơ-ra-ên phạm tội với Chúa (vì chẳng có người nào mà không phạm tội), và Chúa nổi giận, phó chúng cho kẻ thù nghịch, và kẻ thù nghịch bắt họ làm phu tù dẫn đến xứ xa hay gần; <sup>37</sup> nếu trong xứ mà họ bị dẫn đến làm phu tù, họ suy nghĩ lại, ăn năn, và cầu khẩn Chúa, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội, làm điều gian ác và cư xử cách dữ tợn, <sup>38</sup> nếu tại trong xứ mà kẻ thù nghịch đã dẫn họ đến làm phu tù, họ hết lòng hết ý trở lại cùng Chúa, cầu nguyện cùng Ngài hướng về xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ, về thành Chúa đã chọn, và về đến mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, <sup>39</sup> thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy đủ nghe lời cầu nguyện này xin của chúng, binh vực họ, và tha thứ tội mà dân sự của Chúa đã phạm cùng Ngài. <sup>40</sup> Vậy, Đức Chúa Trời tôi ôi! bây giờ cầu xin Chúa đoái thương và lắng tai nghe phàm lời nào cầu nguyện trong nơi này. <sup>41</sup> Này, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! xin hãy chỗi dậy, để Chúa và hòm quyền năng Ngài được vào nơi an nghỉ Ngài! Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! nguyện những thầy tế lễ Chúa được mặc sự cứu rỗi, và các thánh đồ Chúa được mừng rỡ trong sự nhân từ Ngài! <sup>42</sup> Hỡi Giê-hô-va Đức

Chúa Trời! xin chớ từ bỏ kẻ chịu xúc dầu của Chúa; khá nhớ lại các sự nhân từ của Chúa đối với Đa-vít, là kẻ tội tớ Ngài.

## 7

<sup>1</sup> Khi Sa-lô-môn cầu nguyện xong, lửa từ trời giáng xuống đốt của lễ thiêu và các hi sinh, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy trong đền. <sup>2</sup> Những thầy tế lễ chẳng vào được trong đền của Đức Giê-hô-va, vì sự vinh quang Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền của Ngài. <sup>3</sup> Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên đều thấy lửa và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va giáng xuống đền, bèn sấp mặt xuống đất trên nền lót, thờ lạy Đức Giê-hô-va và cảm tạ Ngài, mà rằng: Chúa là nhân từ, vì sự thương xót của Ngài còn đến đời đời! <sup>4</sup> Bấy giờ vua và cả dân sự dâng những của lễ tại trước mặt Đức Giê-hô-va. <sup>5</sup> Vua Sa-lô-môn dâng hai vạn hai ngàn con bò và mười hai vạn con chiên đực. Rồi vua và cả dân sự đều làm lễ khánh thành đền của Đức Chúa Trời. <sup>6</sup> Những thầy tế lễ hầu việc theo chức phận mình; còn người Lê-vi thì cầm nhạc khí của Đức Giê-hô-va, mà vua Đa-vít đã sắm dâng ngợi khen Đức Giê-hô-va, khi người cậy chúng dâng ngợi khen Ngài, bởi vì lòng nhân từ Chúa còn đến đời đời. Những thầy tế lễ thổi kèn ở trước mặt chúng, và cả Y-sơ-ra-ên đều đứng. <sup>7</sup> Sa-lô-môn biệt riêng ra thánh chỗ ở chính giữa hành lang trước đền Đức Giê-hô-va; vì tại đó, người dâng của lễ thiêu và mỡ

về của lễ thù ân, bởi cái bàn thờ đồng mà Sa-lô-môn đã làm, không đựng hết của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ được. <sup>8</sup> Trong khi ấy, Sa-lô-môn và cả Y-sơ-ra-ên, đến từ miền về phía Ha-mát cho tới khe Ê-díp-tô, nhóm lại thành một hội rất đông đảo, đều dự lễ trong bảy ngày. <sup>9</sup> Qua ngày thứ tám, người ta giữ lễ trọng thể, vì họ dự lễ khánh thành bàn thờ trong bảy ngày, và mừng lễ thường trong bảy ngày. <sup>10</sup> Ngày hai mươi ba tháng bảy, người cho dân sự trở về trại mình, lòng đều vui vẻ và mừng rỡ, vì sự nhân từ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho Đa-vít, cho Sa-lô-môn, và cho Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Ngài. <sup>11</sup> Như vậy, Sa-lô-môn làm xong đền Đức Giê-hô-va và cung vua; phàm công việc gì Sa-lô-môn rắp lòng làm trong đền Đức Giê-hô-va và trong cung vua, đều xong cả. <sup>12</sup> Ban đêm Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn, mà rằng: Ta có nghe lời cầu nguyện ngươi, và đã chọn nơi này làm một nhà tế lễ. <sup>13</sup> Nếu ta đóng các tầng trời lại, không cho mưa xuống, khiến cào cào phá hại thổ sản, và giáng ôn dịch giữa dân sự ta; <sup>14</sup> và nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó, và cứu xứ họ khỏi tai vạ. <sup>15</sup> Bấy giờ, mắt ta sẽ đoái xem, lỗ tai ta sẽ lắng nghe lời nào cầu nguyện tại nơi này; <sup>16</sup> vì bây giờ, ta đã chọn và khiến cho cái nhà này ra thánh, hầu cho danh ta ngự đó đời đời: mắt cùng lòng ta sẽ ở đó luôn luôn. <sup>17</sup> Còn ngươi, nếu ngươi khứng



đi trước mặt ta như Đa-vít, cha người đã làm, làm theo mọi điều ta phán dạy người, gìn giữ luật lệ và giới mạng ta, <sup>18</sup> thì ta sẽ lập ngôi nước người được bền vững, y theo lời ước ta đã kết với Đa-vít, cha người, mà rằng: Người sẽ chẳng hề thiếu người quản trị Y-sơ-ra-ên. <sup>19</sup> Nhưng nếu các người bội nghịch, bỏ các luật lệ và giới mạng ta đã đặt trước mặt các người, đi hầu việc những tà thần và thờ lạy chúng nó, <sup>20</sup> thì ta sẽ rút nhỏ các người khỏi đất ta đã ban cho các người; còn cái nhà này mà ta đã biệt riêng ra thánh cho danh ta, ta sẽ bỏ nó đi, làm cho nó nên một câu tục ngữ, một việc nhạo cười giữa các dân tộc. <sup>21</sup> Cái nhà này dẫu cao dường nào, hễ ai đi qua gần nó cũng sẽ lấy làm lạ mà nói rằng: Có sao Đức Giê-hô-va có xứ xứ này và đền này như thế? <sup>22</sup> Thì người ta sẽ đáp rằng: Bởi vì họ lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, là Đấng đã dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và vì họ đeo đuổi theo các tà thần, thờ lạy và hầu việc chúng nó, nên Ngài đã giáng trên họ các tai vạ này.

## 8

<sup>1</sup> Cuối hai mươi năm, sau khi Sa-lô-môn đã xây cất xong cái đền của Đức Giê-hô-va và cái cung mình, <sup>2</sup> thì Sa-lô-môn cũng sửa xây lại các thành mà vua Hu-ram đã nhường cho người, và khiến cho dân Y-sơ-ra-ên ở đó. <sup>3</sup> Sa-lô-môn đi đến đánh Ha-mát-Xô-ba và thắng được. <sup>4</sup> Người xây thành Tát-mốt trong đồng vắng, và xây các thành dùng làm kho tàng tại xứ Ha-mát. <sup>5</sup> Người cũng xây

Bết-Hô-rôn trên và Bết-Hô-rôn dưới, là những thành bền vững, có vách tường, cửa và then khóa; <sup>6</sup> lại xây thành Ba-lát và các thành làm kho tàng của Sa-lô-môn, các thành để chứa xe, và các thành cho lính kỵ người ở; phàm điều gì Sa-lô-môn ước ao xây cất, hoặc tại Giê-ru-sa-lem, trên Li-ban, hay là trong khắp xứ phục dưới quyền người, thì đều xây cất cả. <sup>7</sup> Hết thảy những người còn sống sót lại trong dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, không thuộc về Y-sơ-ra-ên, <sup>8</sup> tức là những con cháu chúng nó hãy còn lại trong xứ, mà dân Y-sơ-ra-ên không diệt hết, thì trong chúng nó Sa-lô-môn bắt kẻ làm xâu cho đến ngày nay. <sup>9</sup> Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên, Sa-lô-môn không bắt ai làm xâu hết, vì họ làm quân lính, quan tướng, quan cai xe, và lính kỵ của người. <sup>10</sup> Còn về quan trưởng của Sa-lô-môn đặt lên để quản đốc dân sự làm công việc, số là hai trăm năm mươi người. <sup>11</sup> Sa-lô-môn sai rước công chúa Pha-ra-ôn ở thành Đa-vít lên cung mà người đã cất cho nàng; vì người nói rằng: Vợ ta chẳng nên ở trong cung Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, vì nơi nào hòm của Đức Giê-hô-va đến, thì đã nên thánh rồi. <sup>12</sup> Bấy giờ, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va tại trên bàn thờ của Giê-hô-va mà người đã xây trước hiên cửa; <sup>13</sup> lại tùy theo lệ luật của Môi-se, người dâng mỗi ngày của lễ phải dâng, cùng trong các ngày sa-bát, ngày mồng một, và hằng năm nhằm ba lễ trọng thể, tức lễ bánh không men, lễ các tuần lễ, và

lễ lều tạm. <sup>14</sup> Tùy theo lệnh truyền của Đa-vít, cha mình, người phân định ban thứ của những thầy tế lễ trong phần việc họ, và lập người Lê-vi trong chức sự họ, đặng ngợi khen Chúa và hầu việc tại trước mặt những thầy tế lễ, cứ công việc ngày nào theo ngày nấy; tại mỗi cửa cũng đặt kẻ giữ cửa, cứ theo phiên mình, vì Đa-vít, người của Đức Chúa Trời, đã truyền lệnh như vậy. <sup>15</sup> Phàm điều gì vua đã phán dạy những thầy tế lễ và người Lê-vi, hoặc về kho tàng hay là về việc khác, thì họ chẳng bỏ bê chút nào. <sup>16</sup> Vả, các tài liệu mà Sa-lô-môn dùng về việc cất đền của Đức Giê-hô-va, đều đã sắm sửa từ ngày đặt nền cho đến khi công việc xong. Đền của Đức Giê-hô-va đã cất xong là như vậy. <sup>17</sup> Khi ấy Sa-lô-môn đi đến Ê-xi-ôn-Ghê-be và Ê-lốt, tại trên mé biển, trong xứ Ê-đôm. <sup>18</sup> Hu-ram bởi tay các tô-tớ mình, gửi đến cho người những tàu và các thủy thủ thạo nghề đi biển; chúng đi với các tô-tớ của Sa-lô-môn đến Ô-phia, lấy tại đó bốn trăm năm mươi ta lạng vàng, và chở về cho vua Sa-lô-môn.

## 9

<sup>1</sup> Khi nữ vương nước Sê-ba nghe đồn danh tiếng của Sa-lô-môn, bèn đi đến Giê-ru-sa-lem, lấy những câu đố mà thử người, bà có hầu hạ theo rất đông, có những lạc đà chở thuốc thơm, rất nhiều vàng, và đá quý; bà đến cùng Sa-lô-môn, nói với người mọi điều có ở trong lòng mình. <sup>2</sup> Sa-lô-môn đáp các câu hỏi của bà,

chẳng câu nào ẩn bí quá cho Sa-lô-môn mà người không giải nghĩa nổi cho bà. <sup>3</sup> Khi nữ vương Sê-ba thấy sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện người đã xây cất, <sup>4</sup> những món ăn trên bàn người, nhà cửa các tô tở, thứ tự công việc của các quan, và đồ mặc của họ, các quan chước tửu và áo xống của họ, cùng các của lễ thiêu người dâng trong đền Đức Giê-hô-va, thì mắt vía, <sup>5</sup> bèn nói với vua rằng: Điều tôi nghe nói trong xứ tôi về các lời nói và sự khôn ngoan của vua, thì thật lắm. <sup>6</sup> Song trước khi tôi chưa đến đây và chưa thấy tận mắt những điều này, thì tôi chẳng tin lời họ; và kìa, người ta chẳng thuật cho tôi nghe đến phân nửa sự khôn ngoan lớn lao của vua; vua thật trội hơn tiếng đồn tôi đã nghe. <sup>7</sup> Các quần thần của vua thật có phước thay! Các tô tở vua, hằng đứng hầu trước mặt vua, nghe được sự khôn ngoan của vua, thật có phước thay! <sup>8</sup> Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài vui thích vua, đặt vua ngồi trên ngôi của Ngài dựng làm vua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua! Bởi vì Đức Chúa Trời của vua yêu mến Y-sơ-ra-ên, dựng làm cho chúng vững bền đến đời đời, nên Ngài đã lập vua làm vua trên chúng, để làm theo sự ngay thẳng và sự công bình. <sup>9</sup> Đoạn, bà dâng cho vua một trăm hai mươi ta lạng vàng, và rất nhiều thuốc thơm, cùng đá quý; chẳng hề có thuốc thơm nào giống như thuốc thơm của nữ vương nước Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn. <sup>10</sup> (Các tô tở của Hu-ram và tô tở của Sa-lô-môn từ Ô-phia chở

vàng đến, cũng có chở về gỗ bạch đàn hương và đá quý. <sup>11</sup> Vua dùng gỗ bạch đàn hương ấy mà làm cái thang trong đền của Đức Giê-hô-va, và trong cung điện vua, cùng những đàn cầm đàn sắt cho con hát: trước khi trong nước Giu-đa, người ta chẳng hề thấy có giống như vậy). <sup>12</sup> Vua Sa-lô-môn tặng cho nữ vương nước Sê-ba mọi đồ bà ước ao và xin, gấp nhiều hơn đồ bà đã đem dâng cho vua. Đoạn, bà và các đầy tớ bà trở về xứ mình. <sup>13</sup> Vàng mà vua Sa-lô-môn nhận được mỗi năm cân đến sáu trăm bảy mươi ta lạng, <sup>14</sup> không kể vàng mà các nhà buôn bán, kẻ buôn bán rong đem vào, cùng vàng và bạc mà các vua A-ra-bi và quan tổng trấn của xứ đem nộp cho Sa-lô-môn. <sup>15</sup> Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng đánh giát cứ mỗi cái dùng sáu trăm siếc lơ vàng đánh giát, <sup>16</sup> và ba trăm cái khiên nhỏ bằng vàng đánh giát, cứ mỗi cái dùng ba trăm siếc lơ vàng; đoạn vua để các khiên ấy nơi cung rừng Li-ban. <sup>17</sup> Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà, và bọc vàng ròng; <sup>18</sup> cái ngai có sáu nấc lên, và một cái bệ bằng vàng liền với cái ngai; cũng có thanh nâng tay bên này và bên kia của chỗ ngồi, gần thanh nâng tay có hai con sư tử. <sup>19</sup> Lại có mười hai con sư tử đứng trên sáu nấc, bên hữu và bên tả: chẳng có nước nào làm ngai giống như vậy. <sup>20</sup> Các đồ dùng để uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và những khí dụng của cung rừng Li-ban cũng đều bằng vàng ròng: trong đời Sa-

lô-môn, chẳng kể bạc ra gì, <sup>21</sup> vì vua có đoàn tàu vượt sang Ta-rê-si với các tội tở của Hi-ram: mỗi ba năm một lần đoàn tàu Ta-rê-si chở đến vàng, bạc ngà voi, con khỉ và con công. <sup>22</sup> Ấy vậy, vua Sa-lô-môn trở hơn các vua trên đất về sự khôn ngoan. <sup>23</sup> Các vua trên đất đều cầu thấy mặt Sa-lô-môn, lắng nghe sự khôn ngoan của người mà Đức Chúa Trời đã để trong lòng người. <sup>24</sup> Cứ hằng năm theo lệ định, chúng đều đem đến vật mình tiến cống, nào những khí dụng bằng bạc, bằng vàng, nào áo xống, binh khí, nào thuốc thơm, ngựa và la. <sup>25</sup> Vua Sa-lô-môn có được bốn ngàn tàu ngựa và xe, cùng một vạn hai ngàn lính kỵ, để trong các thành chứa xe, và gần bên vua, tại Giê-ru-sa-lem. <sup>26</sup> Người quản trị trên các vua, từ sông cái cho đến xứ Phi-li-tin, và cho đến bờ cõi Ê-díp-tô. <sup>27</sup> Tại Giê-ru-sa-lem, vua làm cho bạc ra thường như đá sỏi, và cây bá hương nhiều như cây sung mọc ở nơi đồng bằng. <sup>28</sup> Có người đem cho Sa-lô-môn những ngựa từ xứ Ê-díp-tô và từ các nước mà đến. Sa-lô-môn qua đời <sup>29</sup> Các công việc khác của Sa-lô-môn làm từ đầu đến cuối đều chép trong sách truyện Na-than, là đáng tiên tri, và trong sách tiên tri của A-hi-gia, người Si-lô, cùng trong sách dị tượng của Giê-đô, đáng tiên kiến luận về việc Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát. <sup>30</sup> Sa-lô-môn trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. <sup>31</sup> Sa-lô-môn an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành của Đa-vít, là cha người; Rô-bô-am, con trai người, cai trị thế cho người.

# 10

<sup>1</sup> Rô-bô-am đi đến Si-chem, vì cả Y-sơ-ra-ên đều đã tới Si-chem đặng tôn người làm vua. <sup>2</sup> Khi Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, hay điều đó, thì còn ở Ê-díp-tô, là nơi người đã trốn, để thoát khỏi mặt Sa-lô-môn; người bèn từ Ê-díp-tô trở về. <sup>3</sup> Người ta sai kẻ đi gọi người về; đoạn Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên đều đến tâu với Rô-bô-am rằng: <sup>4</sup> Thân phụ vua đã gán ách nặng cho chúng tôi, vậy bây giờ, hãy giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc này và cái ách nặng nề mà thân phụ vua đã gán trên chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự vua. <sup>5</sup> Người đáp với chúng rằng: Khỏi ba ngày, các người hãy trở lại cùng ta. Dân sự bèn lui về. <sup>6</sup> Vua Rô-bô-am bàn nghị cùng các trưởng lão đã châu trước mặt Sa-lô-môn, cha người, trong lúc Sa-lô-môn còn sống, mà rằng: Các người bàn luận cho ta phải trả lời với dân sự này làm sao? <sup>7</sup> Các trưởng lão thưa lại với vua rằng: Nếu vua đãi dân sự này tử tế, ăn ở vui lòng cùng chúng nó, và lấy lời hiền lành nói với chúng nó, ắt chúng nó sẽ làm tôi tớ vua mãi mãi. <sup>8</sup> Song Rô-bô-am chẳng theo mưu của các trưởng lão đã bàn cho mình, bèn hội nghị với các người trai trẻ đã đồng sanh trưởng với mình, và châu trước mặt mình, <sup>9</sup> mà rằng: Dân sự này đã tâu với ta rằng: Hãy giảm nhẹ cái ách mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi; vậy các người bàn luận cho ta phải đáp với chúng nó làm sao? <sup>10</sup> Các gã trai trẻ đồng lớn lên với người thưa rằng: Dân sự đã thưa với vua rằng: Thân phụ

vua khiến cho ách chúng tôi nặng nề; vua hãy làm cho nó ra nhẹ; vua phải đáp lại cùng chúng như vậy: Ngón tay út ta lớn hơn lưng của cha ta. <sup>11</sup> Vậy, bây giờ, cha ta đã gán một cái ách nặng trên các người, ắt ta sẽ làm cho ách các người thêm nặng hơn; cha ta đã sửa phạt các người bằng roi, còn ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bò cạp. <sup>12</sup> Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đến cùng Rô-bô-am y như vua đã biểu rằng: Hãy trở lại cùng ta trong ngày thứ ba. <sup>13</sup> Vua Rô-bô-am đáp với dân sự cách xằng xớm, bỏ mưu của các trưởng lão đã bàn, <sup>14</sup> theo lời bàn của những kẻ trai trẻ, và đáp cùng chúng rằng: Cha ta khiến cho ách các người nặng nề; ta sẽ làm cho ách các người thêm nặng hơn; cha ta sửa phạt các người bằng roi, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bò cạp. <sup>15</sup> Như vậy, vua không nghe lời dân sự, vì ấy là bởi Đức Chúa Trời dẫn đến, hầu cho Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời của Ngài đã nhờ A-hi-gia, người Si-lô, mà phán cùng Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát. <sup>16</sup> Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không nghe lời họ, bèn đáp cùng người, mà rằng: Chúng ta có phần gì với Đa-vít? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp gì với con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên! mỗi người hãy trở về trại mình đi. ù Đa-vít! từ rày khá coi chừng nhà của người. Cả Y-sơ-ra-ên bèn trở về trại mình. <sup>17</sup> Nhưng còn dân Y-sơ-ra-ên ở tại các thành Giu-đa thì Rô-bô-am cai trị trên chúng. <sup>18</sup> Bây giờ, vua Rô-bô-am sai Ha-đô-ram, là người cai quản việc cống thuế, đến cùng dân Y-sơ-ra-



ên; song dân Y-sơ-ra-ên ném đá người, thì người chết. Vua Rô-bô-am lật đật lên xe trốn về Giê-ru-sa-lem. <sup>19</sup> Aáy vậy, Y-sơ-ra-ên phản nghịch cùng nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

## 11

<sup>1</sup> Rô-bô-am trở về thành Giê-ru-sa-lem, bèn nhóm nhà Giu-đa và nhà Bên-gia-min, được mười tám vạn chiến sĩ kén chọn, toan đánh giặc với Y-sơ-ra-ên, để đem nước về Rô-bô-am lại. <sup>2</sup> Nhưng có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, rằng: <sup>3</sup> Hãy nói với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, vua Giu-đa, và với cả Y-sơ-ra-ên trong Giu-đa, cùng Bên-gia-min, mà rằng: <sup>4</sup> Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các ngươi chớ đi lên chinh chiến với anh em mình; mỗi người hãy trở về nhà mình, vì việc này tại ta mà xảy đến. Chúng nghe theo lời của Đức Giê-hô-va, và trở về, không đi đánh Giê-rô-bô-am. <sup>5</sup> Rô-bô-am ở tại Giê-ru-sa-lem, xây các thành trong đất Giu-đa làm nên đồn lũy. <sup>6</sup> Người xây Bết-lê-hem, Ê-tam, Thê-cô-a, <sup>7</sup> Bết-xu-rơ, Sô-cô, A-đu-lam, <sup>8</sup> Gát, Ma-rê-sa, Xíp, <sup>9</sup> A-đô-ra-im, La-ki, A-xê-ka, <sup>10</sup> Xô-rê-a A-gia-lôn, và Hếp-rôn, là những thành bền vững ở trong đất Giu-đa và đất Bên-gia-min. <sup>11</sup> Người làm cho các đồn lũy ấy vững chắc, đặt những quan tướng ở đó, chứa lương thực, dầu, và rượu; <sup>12</sup> còn trong mỗi thành, người sắm khiên và giáo, làm cho các thành ấy rất bền vững. Đất Giu-đa và đất Bên-gia-min đều thuộc về người. <sup>13</sup> Những

thầy tế lễ và người Lê-vi trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên, đều từ các miền họ ở, đến cùng Rô-bô-am<sup>14</sup> vì các người Lê-vi lìa bỏ địa hạt các thành mình và sản nghiệp mình, mà đến đất Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem; bởi Giê-rô-bô-am và các con trai người đuổi họ đi, không cho làm chức thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va nữa; <sup>15</sup> Giê-rô-bô-am bèn lập những thầy tế lễ cho các nơi cao, cho các hình tượng dê đực, và bò con mà người đã làm. <sup>16</sup> Lại trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, phàm ai rắp lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì đều theo những thầy tế lễ và người Lê-vi mà đến Giê-ru-sa-lem dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. <sup>17</sup> Trong ba năm, chúng làm cho nước Giu-đa vững chắc, giúp đỡ Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, trở nên cường thịnh; vì trong ba năm ấy chúng đi theo con đường của Đa-vít và Sa-lô-môn. <sup>18</sup> Rô-bô-am lấy Ma-ha-lát, con gái của Giê-ri-mốt, cháu của Đa-vít, làm vợ; lại cưới A-bi-hai, con gái Ê-li-áp, cháu của Y-sai; <sup>19</sup> nàng sanh cho người những con trai, là Giê-úc, Sê-ma-ri-a, và Xa-ham. <sup>20</sup> Sau nàng, người lại cưới Ma-a-ca, con gái Aùp-sa-lôm; nàng sanh cho người, A-bi-gia, Aùt-thai Xi-xa, và Sê-lô-mít. <sup>21</sup> Vả, Rô-bô-am yêu mến Ma-a-ca con gái Aùp-sa-lôm hơn các hậu phi khác (vì người có lấy mười tám hoàng hậu và sáu mươi cung phi, sanh ra hai mươi tám con trai và sáu mươi con gái). <sup>22</sup> Rô-bô-am lập A-bi-gia, con trai Ma-a-ca, làm trưởng, làm thái tử giữa anh em mình; vì người toan lập con ấy làm

vua. <sup>23</sup> Rô-bô-am cư xử cách khôn ngoan, phân tán các con trai mình đi ở khắp trong cõi Giu-đa và Bên-gia-min, nơi các thành bền vững, cấp cho chúng lương thực dư dật, và cưới nhiều vợ cho.

## 12

<sup>1</sup> Xảy khi nước của Rô-bô-am vừa được lập vững bền, và người được cường thịnh, thì người và cả Y-sơ-ra-ên liền bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va. <sup>2</sup> Vì chúng có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, nên xảy ra trong năm thứ năm đời vua Rô-bô-am, Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem; <sup>3</sup> có dẫn theo một ngàn hai trăm cỗ xe và sáu vạn lính kỵ; lại có dân Li-by, dân Su-ri, và dân Ê-thi-ô-bi từ Ê-díp-tô kéo lên với người, số không thể đếm đặng. <sup>4</sup> Si-sắc bèn chiếm lấy các thành bền vững thuộc về Giu-đa, rồi đến tận Giê-ru-sa-lem. <sup>5</sup> Tiên tri Sê-ma-gia đến cùng Rô-bô-am và các kẻ làm đầu Giu-đa, đang nhóm tại Giê-ru-sa-lem để trốn khỏi Si-sắc, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Các người đã bỏ ta, nên ta cũng đã bỏ các người vào tay Si-sắc. <sup>6</sup> Bấy giờ, các kẻ làm đầu của Y-sơ-ra-ên và vua đều hạ mình xuống, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va là công bình. <sup>7</sup> Khi Đức Giê-hô-va thấy chúng hạ mình xuống, thì có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia rằng: Chúng nó đã hạ mình xuống, ta sẽ không hủy diệt chúng nó; song sẽ giải cứu chúng một chút, và cơn giận ta sẽ chẳng cậy tay Si-sắc mà đổ ra trên Giê-ru-sa-lem; <sup>8</sup> song chúng

nó sẽ bị phục dịch hẳn, hầu cho biết phục sự ta và phục dịch nước khác là có phân biệt thế nào.

<sup>9</sup> Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem, đoạt lấy các bửu vật của đền Đức Giê-hô-va và cung vua: người đoạt lấy hết thảy; cũng đoạt lấy những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm. <sup>10</sup> Vua Rô-bô-am bèn làm những khiên bằng đồng thế cho, và giao nơi tay các quan chánh thị vệ canh giữ cửa của cung điện vua.

<sup>11</sup> Hễ khi nào vua vào trong đền của Đức Giê-hô-va, thì các quan thị vệ cầm khiên đến, đoạn đem nó lại vào phòng của quan thị vệ. <sup>12</sup> Khi vua hạ mình xuống, cơn giận của Đức Giê-hô-va lánh khỏi người, không diệt hết thảy; và lại trong Giu-đa còn có sự lành. <sup>13</sup> Ấy vậy vua Rô-bô-am làm cho mình ra bền vững trong Giê-ru-sa-lem và trị vì. Và khi Rô-bô-am lên ngôi, tuổi đã bốn mươi một; người cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, tức là thành mà Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặt đặt danh Ngài tại đó; còn mẹ người tên là Na-a-ma, người đàn bà Am-môn. <sup>14</sup> Rô-bô-am làm điều ác, vì không rắp lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va. <sup>15</sup> Các công việc của Rô-bô-am từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách truyện của Sê-ma-gia, đáng tiên tri, trong sách Y-đô, đáng tiên kiến, luận về gia phổ. Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am hằng đánh giặc với nhau luôn luôn. <sup>16</sup> Rô-bô-am an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành Đa-vít; A-bi-gia, con trai người, cai trị thế cho người.

# 13

<sup>1</sup> Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, A-bi-gia lên ngôi làm vua Giu-đa. <sup>2</sup> Người cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là Mi-ca-gia, con gái của U-ri-ên ở Ghi-bê-a. A-bi-gia và Giê-rô-bô-am đánh giặc với nhau. <sup>3</sup> A-bi-gia ra trận với một đạo chiến sĩ, bốn mươi vạn người kén chọn; còn Giê-rô-bô-am dàn trận đối với người, có tám mươi vạn người kén chọn, là lính chiến mạnh dạn. <sup>4</sup> A-bi-gia đứng trên núi Xê-ma-ra-im trong miền núi Eùp-ra-im, mà nói rằng: Hỡi Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên, khá nghe! <sup>5</sup> Bởi sự giao ước bằng muối, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã ban nước Y-sơ-ra-ên cho Đa-vít và cho các con trai người đến đời đời, các người há chẳng biết sao? <sup>6</sup> Dầu vậy, Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tôi tớ của Sa-lô-môn, là con trai của Đa-vít, bèn chối dậy phản nghịch cùng Chúa mình; <sup>7</sup> những kẻ du đảng, đồ phàm hèn, đều hiệp lại theo người chúng nó tự làm mình ra mạnh, nghịch với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn; còn Rô-bô-am thì trẻ tuổi, nhát gan, không chống cự nổi chúng nó. <sup>8</sup> Vậy bây giờ, các người tưởng rằng các người sẽ chống cự nổi nước của Đức Giê-hô-va đã ban cho các con trai của Đa-vít, các người một đoàn đông lớn, có đem theo bò con vàng mà Giê-rô-bô-am đã đúc làm thần của các người. <sup>9</sup> Các người há chẳng có đuổi những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, là con cháu A-rôn, và người Lê-vi sao? Các người có theo phong tục của các dân ngoại mà lập lấy những

thầy tế lễ cho mình; phàm ai đến đem một con bò đực tơ và bảy con chiên đực đặng dâng làm lễ, thì được làm thầy tế lễ của những thần hư không. <sup>10</sup> Nhưng về phần chúng ta, Giê-hô-va vẫn là Đức Chúa Trời của chúng ta, chúng ta chẳng có lìa bỏ Ngài; những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn, đều phục sự Đức Giê-hô-va, và các người Lê-vi giữ phần việc của họ; <sup>11</sup> mỗi buổi sớm mai và buổi chiều, chúng xông của lễ thiêu và thuốc thơm cho Đức Giê-hô-va; chúng cũng sắp bánh trần thiết trên bàn sạch sẽ, thấp các đèn của chân đèn vàng để nó cháy mỗi buổi chiều tối; vì chúng ta vâng giữ làm theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, còn các người lại bỏ đi. <sup>12</sup> Nay, Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta, làm đầu chúng ta, và những thầy tế lễ của Ngài cầm những kèn tiếng vang đặng thổi lên nghịch cùng các người. Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên! chớ tranh chiến cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, vì chẳng thắng được đâu! <sup>13</sup> Nhưng Giê-rô-bô-am truyền binh phục đi vòng đặng đến phía sau chúng vậy quân Y-sơ-ra-ên ở đằng trước quân Giu-đa còn binh phục ở đằng sau. <sup>14</sup> Giu-đa xây ngó lại, kia, giặc đã có phía trước và phía sau, bèn kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, và những thầy tế lễ thổi kèn. <sup>15</sup> Bấy giờ người Giu-đa kêu la lên; xảy khi người Giu-đa kêu la, thì Đức Giê-hô-va đánh Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên tại trước mặt A-bi-gia và dân Giu-đa. <sup>16</sup> Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Giu-đa, và Đức Chúa Trời phó chúng nó vào

tay dân Giu-đa. <sup>17</sup> A-bi-gia và quân lính người làm cho chúng bị thua trận cả thể, có năm mươi vạn tinh binh của Y-sơ-ra-ên bị thương ngã chết. <sup>18</sup> Như vậy, trong lúc ấy, dân Y-sơ-ra-ên bị sỉ nhục, còn dân Giu-đa được thắng hơn, vì chúng nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. <sup>19</sup> A-bi-gia đuổi theo Giê-rô-bô-am, chiếm lấy những thành, là Bê-tên và các hương thôn nó; Giê-sa-na và các hương thôn nó; Eùp-rôn và các hương thôn nó. <sup>20</sup> Trong lúc A-bi-gia còn sống, Giê-rô-bô-am chẳng được cường thịnh lại; Đức Giê-hô-va hành hại người, thì người chết. <sup>21</sup> Còn A-bi-gia được cường thịnh, cưới mười bốn người vợ, sanh được hai mươi hai con trai và mười sáu con gái. <sup>22</sup> Các công sự khác của A-bi-gia, những việc làm và lời nói của người, đều chép trong sách truyện của tiên tri Y-đô.

## 14

<sup>1</sup> A-bi-gia an giấc cùng tổ phụ mình, và người ta chôn người trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, cai trị thế cho người. Trong đời người, xứ được hòa bình mười năm. <sup>2</sup> A-sa làm điều thiện và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; <sup>3</sup> vì người cất bỏ các bàn thờ của thần ngoại bang, và những nơi cao, đập bể các trụ thờ, và đánh đổ những tượng A-sê-ra; <sup>4</sup> người khuyên Giu-đa phải tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng, cùng làm theo luật pháp và điều răn của Ngài. <sup>5</sup> Người cũng trừ bỏ những nơi cao và trụ thờ mặt trời khỏi

các thành của Giu-đa. Nước được bằng an trước mặt người. <sup>6</sup> Người xây những thành bền vững trong đất Giu-đa, vì trong mấy năm đó xứ hòa bình, không có chiến trận, bởi Đức Giê-hô-va đã ban cho người được an nghỉ. <sup>7</sup> Người bảo dân Giu-đa rằng: Ta hãy xây cất các thành này, đắp vách tường chung quanh, dựng tháp, làm cửa và then, đang lúc xứ hãy còn thuộc về chúng ta; vì chúng ta có tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta; chúng ta có tìm được Ngài, Ngài đã ban cho chúng ta bình an bốn phía. Chúng ta bèn xây cất và được thành công. <sup>8</sup> A-sa có một đạo binh ba mươi vạn người Giu-đa, cầm khiên và giáo, và hai mươi tám vạn người Bên-giamin cầm thuẫn và gương cung; hết thảy đều là người mạnh dạn. <sup>9</sup> Xê-rách, người Ê-thi-ô-bi kéo đạo binh một trăm vạn người, và ba trăm cỗ xe, ra hãm đánh người Giu-đa, và đi đến Ma-rê-sa. <sup>10</sup> A-sa ra đón người, dàn trận tại trong rừng Xê-pha-ta, gần Ma-rê-sa. <sup>11</sup> A-sa cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, mà rằng: Lạy Đức Giê-hô-va! Trừ ra Chúa chẳng có ai giúp đỡ người yếu thẳng được người mạnh; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! Xin hãy giúp đỡ chúng tôi, vì chúng tôi nương cậy nơi Chúa; ấy là nhân danh Chúa mà chúng tôi đến đối địch cùng đoàn quân này. Đức Giê-hô-va ôi! Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi; chớ để loài người thắng hơn Chúa! <sup>12</sup> Đức Giê-hô-va bèn đánh dân Ê-thi-ô-bi tại trước mặt dân Giu-đa và vua A-sa; quân Ê-thi-ô-bi chạy trốn. <sup>13</sup> A-sa và quân lính theo



người, đều đuổi chúng cho đến Ghê-ra; quân Ê-thi-ô-bi ngã chết nhiều, đến đổi chẳng còn gượng lại được, vì chúng bị thua trước mặt Đức Giê-hô-va và đạo binh của Ngài. Người Giu-đa đoạt được của giặc rất nhiều; <sup>14</sup> cũng hãm đánh các thành chung quanh Ghê-ra, vì sự kinh khiếp của Đức Giê-hô-va giáng trên các thành đó; rồi quân lính A-sa cướp lấy hết thảy của cải trong các thành ấy, vì trong nó có của cải rất nhiều. <sup>15</sup> Lại cũng đánh phá các chuồng súc vật, bắt đem đi rất nhiều chiên và lạc đà; đoạn trở về Giê-ru-sa-lem.

## 15

<sup>1</sup> Thần Đức Chúa Trời cảm động A-xa-ria, con trai của Ô-đết: người đi ra đón A-sa, mà nói với người rằng: <sup>2</sup> Hỡi A-sa, cả Giu-đa, và Bên-gia-min, hãy nghe lời ta: Các người theo Đức Giê-hô-va chừng nào, thì Đức Giê-hô-va ở với các người chừng nấy; nếu các người tìm Ngài, ắt sẽ gặp Ngài được; nếu các người lìa bỏ Ngài, thì Ngài sẽ lìa bỏ các người. <sup>3</sup> Đã lâu ngày, Y-sơ-ra-ên không có Chúa thật, không có thầy tế lễ dạy dỗ, cũng chẳng có luật pháp; <sup>4</sup> song trong lúc khốn khó, chúng trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, mà tìm cầu Ngài, thì lại gặp Ngài đặng. <sup>5</sup> Trong thì ấy, dân của xứ phải bị sự rối loạn nhiều, kẻ ra kẻ vào không được bằng yên. <sup>6</sup> Nước này giày đạp nước kia, thành này giày đạp thành nọ; vì Đức Chúa Trời lấy đủ thứ khổ nạn làm cho chúng rối loạn. <sup>7</sup> Song các người

hãy mạnh lòng, tay các người chớ nhát sợ, vì việc các người làm sẽ được phần thưởng. <sup>8</sup> Khi A-sa đã nghe các lời này và lời tiên tri của tiên tri Ô-đết, thì giục lòng mạnh mẽ, bèn trừ bỏ những thần tượng góm ghiếc khỏi cả đất Giu-đa và Bên-gia-min, cùng khỏi các thành người đã đoạt lấy trên miền núi Èùp-ra-im; người tu bỏ lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va ở trước hiên cửa Đức Giê-hô-va. <sup>9</sup> Người nhóm hiệp hết thầy người Giu-đa, người Bên-gia-min, và kẻ khách thuộc về chi phái Èùp-ra-im, Ma-na-se, và Si-mê-ôn, vẫn kiêu ngạo với chúng; vì có nhiều người Y-sơ-ra-ên khi thấy rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của A-sa ở cùng người, thì đều về đặng người. <sup>10</sup> Tháng ba năm mười lăm đời A-sa, chúng nhóm hiệp tại Giê-ru-sa-lem; <sup>11</sup> nhằm ngày ấy họ lấy trong các súc vật mình đã đoạt được dẫn về bảy trăm con bò đực và bảy ngàn con chiên mà tế lễ Đức Giê-hô-va. <sup>12</sup> Chúng toan ước nhau hết lòng hết ý tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, <sup>13</sup> và hễ ai không tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì sẽ bị xử tử vô luận nhỏ hay lớn, nam hay nữ. <sup>14</sup> Chúng cất tiếng lớn mà thề cùng Đức Giê-hô-va, reo mừng, thổi kèn, thổi còi. <sup>15</sup> Cả Giu-đa đều vui mừng về lời thề ấy, vì chúng hết lòng mà phát thề, và hết ý tìm cầu Đức Giê-hô-va; rồi chúng tìm gặp Ngài đặng. Đức Giê-hô-va bèn ban cho chúng được bình an bốn phía. <sup>16</sup> Vả lại, vì Ma-a-ca, mẹ vua A-sa, đã làm một hình tượng góm ghê cho thần A-sê-ra, nên vua A-sa lột chức thái hậu của bà, đánh đổ

hình tượng ấy và nghiền nát đi, rồi thiêu đốt trong trứng Xét-rôn. <sup>17</sup> Song các nơi cao không phá dỡ khỏi Y-sơ-ra-ên; dầu vậy, lòng A-sa vẫn trọn lành cả đời người. <sup>18</sup> Người đem vào đền của Đức Giê-hô-va các vật thánh của cha người, và những vật mà chính mình người đã biệt riêng ra thánh, hoặc vàng, hoặc bạc, hay là những khí dụng. <sup>19</sup> Chẳng có giặc giã cho đến năm thứ ba mươi lăm đời A-sa.

## 16

<sup>1</sup> Năm thứ ba mươi sáu đời A-sa, Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đi lên đánh Giu-đa, cất đồn lũy Ra-ma, để làm cho dân sự của A-sa, vua Giu-đa, không ra vào được. <sup>2</sup> Khi ấy A-sa lấy bạc vàng ở trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho của cung vua, gửi đến Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, ở tại Đa-mách, mà rằng: <sup>3</sup> Chúng ta hãy lập giao ước với nhau, y như thân phụ của tôi và thân phụ của ông đã làm. Kia, tôi gửi dâng cho ông bạc và vàng: hãy đi hủy ước của ông với Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, để người xa khỏi tôi. <sup>4</sup> Bên-Ha-đát nghe theo lời vua A-sa, bèn sai các tướng đạo binh mình đi hãm đánh các thành của Y-sơ-ra-ên, chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Ma-im, cùng các thành kho tàng của đất Nép-ta-li. <sup>5</sup> Xảy khi Ba-ê-ba hay điều đó, liền thôi xây đồn Ra-ma và bãi công việc. <sup>6</sup> Vua A-sa bèn nhóm hết thầy người Giu-đa; chúng lấy đem đi đá và gỗ mà Ba-ê-sa đã dùng xây cất Ra-ma; rồi A-sa dùng đồ ấy xây cất Ghê-ba và Mích-ba. <sup>7</sup> Trong khi ấy,

đấng tiên kiến Ha-na-ni đến cùng A-sa, vua Giu-đa, mà nói rằng: Bởi vì vua nương cậy vua Sy-ri, không nương cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, nên đạo quân vua Sy-ri đã thoát khỏi tay ông. <sup>8</sup> Dân Ê-thi-ô-bi và dân Li-by há chẳng phải một đạo quân đông lắm sao? Xe và lính kỵ họ há chẳng phải nhiều lắm ư? Dầu vậy, bởi vua nhờ cậy Đức Giê-hô-va, nên Ngài phó chúng nó vào tay vua. <sup>9</sup> Vì con mắt của Đức Giê-hô-va soi xét khắp thế gian, đặng giúp sức cho kẻ nào có lòng trọn thành đối với Ngài. Trong việc này vua có cư xử cách đại dột, nên từ này về sau vua sẽ có giấc giã. <sup>10</sup> A-sa nổi giận đấng tiên kiến, đem cầm tù người; vì tại việc ấy, vua tức giận người lắm. Trong lúc đó, A-sa cũng hà hiếp mấy người của dân sự. <sup>11</sup> Nay các công việc của A-sa, từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. <sup>12</sup> Năm thứ ba mươi chín đời A-sa trị vì, A-sa bị đau chân, đến nỗi nặng lắm; trong cơn bệnh người không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng tìm kiếm những thầy thuốc. <sup>13</sup> A-sa an giấc cùng tổ phụ người, băng hà năm thứ bốn mươi một đời người trị vì. <sup>14</sup> Người ta chôn người nơi mồ mả chính người đã đào cho mình trong thành Đa-vít, để người nằm trên một cái giường đầy thuốc thơm, chế theo phép hòa hương; đoạn người ta xông hương cho người rất nhiều.

## 17

<sup>1</sup> Giô-sa-phát, con trai A-sa, cai trị thế cho

người; người làm cho nước mình ra mạnh để  
nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, <sup>2</sup> đặt những cơ binh nơi  
các thành bền vững của Giu-đa, lập đồn trong xứ  
Giu-đa và trong các thành Eùp-ra-im, mà A-sa,  
cha người, đã chiếm lấy. <sup>3</sup> Đức Giê-hô-va ở cùng  
Giô-sa-phát, vì người đi theo đường lối đầu tiên  
của Đa-vít, tổ phụ mình, không tìm cầu thần Ba-  
anh, <sup>4</sup> nhưng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ  
mình, giữ theo các điều răn của Ngài, chớ chẳng  
làm như Y-sơ-ra-ên. <sup>5</sup> Vì vậy Đức Giê-hô-va khiến  
nước vững chắc trong tay người; cả Giu-đa dâng  
lễ vật cho Giô-sa-phát, người được của cải nhiều  
và sự vinh hiển lớn. <sup>6</sup> Người vững lòng theo các  
đường lối của Đức Giê-hô-va; lại phá dỡ các nơi  
cao và những thần tượng A-sê-ra khỏi Giu-đa.  
<sup>7</sup> Năm thứ ba đời Giô-sa-phát trị vì, người sai  
các tô-tớ mình, là Bên-Hai, Ô-ba-đia, Xa-cha-ri,  
Na-tha-na-ên, và Mi-ca-gia đi dạy dỗ trong các  
thành xứ Giu-đa; <sup>8</sup> có mấy người Lê-vi đi với họ,  
là Sê-ma-gia, Nê-tha-nia, Xê-ba-đia, A-sa-ên, Sê-  
mi-ra-mốt, Giô-na-than, A-đô-ni-gia, Tô-bi-gia,  
và Tô-ba-đô-ni-gia; lại có Ê-li-sa-ma và Giô-ram,  
hai thầy tế lễ cũng đi nữa; <sup>9</sup> chúng có đem theo  
mình sách luật pháp của Đức Giê-hô-va, đi vòng  
các thành xứ Giu-đa mà dạy dỗ dân sự. <sup>10</sup> Đức  
Giê-hô-va khiến các nước ở bốn phía của Giu-  
đa kinh hãi, chẳng dám chinh chiến với Giô-  
sa-phát. <sup>11</sup> Có dân Phi-li-tin đem dâng cho Giô-  
sa-phát những lễ vật và bạc cống thuế; người  
A-rập cũng dẫn đến cho người những bầy súc  
vật: bảy ngàn bảy trăm con chiên đực, và bảy

ngàn bảy trăm con dê đực. <sup>12</sup> Giô-sa-phát càng ngày càng cường đại, cho đến tột bậc. Người xây cất trong xứ Giu-đa những đền đài và thành kho tàng. <sup>13</sup> Người có nhiều công việc trong các thành Giu-đa, và tại Giê-ru-sa-lem có những lính chiến mạnh dạn. <sup>14</sup> Đây là sổ kể các người ấy tùy theo nhà tổ phụ họ; về Giu-đa, có những quan tướng ngàn người, là Aút-na làm đầu, người lãnh ba mươi vạn người mạnh dạn; <sup>15</sup> kế người có Giô-ha-nan làm đầu, người lãnh hai mươi tám vạn người mạnh dạn; <sup>16</sup> sau người này có A-ma-sia, con trai của Xiéc-ri, là người vui lòng dâng mình cho Đức Giê-hô-va, người lãnh hai mươi vạn người mạnh dạn. <sup>17</sup> Về Bên-gia-min có Ê-li-a-đa, là người mạnh dạn, người lãnh hai mươi vạn quân cầm cung và khiên; <sup>18</sup> kế người có Giê-hô-xa-bát, người lãnh mười tám vạn binh đều sẵn sửa ra trận. <sup>19</sup> Đó là những người giúp việc vua, trừ ra những người mà vua đã đặt trong các thành bền vững khắp xứ Giu-đa.

## 18

<sup>1</sup> Giô-sa-phát đã được nhiều của cải và sự vinh hiển, bèn kết sui gia cùng A-háp. <sup>2</sup> Cách một vài năm, người đi xuống A-háp tại Sa-ma-ri, A-háp giết nhiều chiên bò ăn mừng Giô-sa-phát và dân sự theo người, rồi khuyên người đi lên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át. <sup>3</sup> A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, nói với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, rằng: Vua muốn đến cùng tôi hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át chẳng? Người đáp: Tôi cũng như vua; dân

sự tôi cũng như dân sự vua; tôi sẽ cùng vua đi chinh chiến. <sup>4</sup> Giô-sa-phát lại nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin vua hãy cầu vấn Đức Giê-hô-va trước đã. <sup>5</sup> Vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri, số là bốn trăm người, mà hỏi rằng: Chúng ta có nên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Đức Chúa Trời sẽ phó nó vào tay vua. <sup>6</sup> Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: ỳ đây, còn có một đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va, để chúng ta hỏi người ấy chẳng? <sup>7</sup> Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người tên là Mi-chê con trai của Giê-m-la, nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người không hề nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ luôn. Giô-sa-phát nói: Xin vua chớ nói như vậy! <sup>8</sup> Vua Y-sơ-ra-ên bèn gọi một hoạn quan đến mà bảo rằng: Hãy đòi Mi-chê, con trai Giê-m-la, đến lập tức. <sup>9</sup> Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đang ngồi trên ngai mình, ở nơi sân đập lúa tại cửa thành Sa-ma-ri; còn hết thấy các tiên tri nói tiên tri ở trước mặt hai vua. <sup>10</sup> Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, vua sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó. <sup>11</sup> Các tiên tri đều nói một cách mà rằng: Hãy đi lên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. <sup>12</sup> Vả, sứ giả đã đi đòi Mi-chê, nói với người rằng: Này những tiên tri đều đồng thình báo cáo

sự lành cho vua; vậy tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành. <sup>13</sup> Nhưng Mi-chê đáp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va hằng sống, hễ sự gì Đức Chúa Trời ta sẽ phán dặn, thì ta sẽ nói cho. <sup>14</sup> Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Người đáp: Hãy đi lên, vua sẽ được thắng; chúng nó sẽ bị phó vào tay hai vua. <sup>15</sup> Vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người nhân danh Đức Giê-hô-va nói chân thật với ta? <sup>16</sup> Mi-chê đáp: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên tản lạc trên các núi như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va có phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ, ai nấy hãy trở về nhà mình bình an. <sup>17</sup> Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người không nói tiên tri điều lành về việc tôi, bèn là điều dữ sao? <sup>18</sup> Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngai Ngài, còn cả đạo binh trên trời đứng châu bên hữu và bên tả. <sup>19</sup> Đức Giê-hô-va phán rằng: Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó? Rồi người nói cách này, kẻ nói cách khác. <sup>20</sup> Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người Đức Giê-hô-va phán hỏi: Dụ làm sao? <sup>21</sup> Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán: Phải, người sẽ dụ người được: Hãy



đi, làm như lời. <sup>22</sup> Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua. <sup>23</sup> Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đi đến gần, vả Mi-chê nơi má, mà rằng: Thần Đức Giê-hô-va có từ khỏi ta mà đi ngả nào đặng mách bảo cho người? <sup>24</sup> Mi-chê đáp: Kia, trong ngày người chạy từ phòng này qua phòng kia đặng ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó. <sup>25</sup> Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến A-môn, là quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua, <sup>26</sup> rồi hãy nói: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an. <sup>27</sup> Mi-chê bèn nói: Nếu vua trở về bình an, ắt Đức Giê-hô-va không có cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân, hết thảy hãy nghe điều đó! <sup>28</sup> Vậy, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đồng đi lên Ra-mốt tại ga-la-át. <sup>29</sup> Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ cải dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua, hãy mặc áo xống vua. Vua Y-sơ-ra-ên bèn ăn mặc cải dạng, rồi hai người đi ra trận. <sup>30</sup> Vả, vua Sy-ri có truyền lệnh cho các quan cai xe mình rằng: Chớ áp đánh ai hoặc nhỏ hay lớn, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi, <sup>31</sup> xảy khi các quan cai xe thấy Giô-sa-phát, thì nói rằng: Aáy là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn xây lại đặng áp đánh người. Giô-sa-phát kêu la lớn, Đức Giê-hô-va tiếp cứu người, và Đức Chúa Trời khiến chúng dang xa khỏi người. <sup>32</sup> Vậy, xảy khi các quan cai xe thấy chẳng phải vua Y-

sơ-ra-ên, thì thối lại chẳng đuổi theo nữa. <sup>33</sup> Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên trúng nhằm vua nơi mỗi giáp đầu lại; A-háp nói với người đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại đem ta ra khỏi hàng quân, vì ta bị thương nặng. <sup>34</sup> Trong ngày đó thế trận càng thêm dữ dội; song vua Y-sơ-ra-ên đứng vịn trên xe mình, đối mặt cùng dân Sy-ri, cho đến buổi chiều; người chết vào lối mặt trời lặn.

## 19

<sup>1</sup> Giô-sa-phát, vua Giu-đa, trở về bình an nơi cung mình tại Giê-ru-sa-lem. <sup>2</sup> Giê-hu, con trai của Ha-na-ni, đấng tiên kiến, đi ra đón vua Giô-sa-phát, mà nói rằng: Vua há giúp đỡ kẻ hung ác, và thương mến kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va sao? Bởi cố đó, có cơn giận của Đức Giê-hô-va đến trên vua. <sup>3</sup> Nhưng trong vua có điều lành, vì vua có trừ diệt khỏi xứ những thần A-sê-ra, và rắp lòng tìm cầu Đức Chúa Trời. <sup>4</sup> Giô-sa-phát ở tại Giê-ru-sa-lem. Đoạn, người lại đi ra tuần soát dân sự, từ Bê-e-Sê-ba cho đến núi Èù-ra-im, dẫn dắt chúng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. <sup>5</sup> Người lập quan xét trong khắp nước, tại các thành bền vững của Giu-đa, thành nào cũng có. <sup>6</sup> Rồi người bảo các quan xét rằng: Hãy cẩn thận việc các người làm; vì chẳng phải vì loài người mà các người xét đoán đâu, bèn là vì Đức Giê-hô-va; Ngài sẽ ở cùng các người trong việc xét đoán. <sup>7</sup> Vậy bây giờ, phải kính sợ Đức Giê-hô-va, khá cẩn thận mà làm;

vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta chẳng trái phép công bình, chẳng thiên vị người, chẳng nhận của hối lộ. <sup>8</sup> Lại Giô-sa-phát cũng chọn mấy người Lê-vi, thầy tế lễ và trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, đặt họ tại Giê-ru-sa-lem, đặng vì Đức Giê-hô-va mà đoán xét và phân xử việc kiện cáo. Chúng đều trở về Giê-ru-sa-lem. <sup>9</sup> Người dạy biểu chúng rằng: Các người phải kính sợ Đức Giê-hô-va, lấy lòng trọn lành trung tín mà làm như vậy. <sup>10</sup> Hễ có anh em các người ở trong các thành họ, đem đến trước mặt các người việc tranh tụng nào, hoặc vì sự đổ huyết, hoặc vì phạm luật lệ và điều răn, giới mạng và pháp độ, thì các người phải dạy bảo họ chớ phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, e có cơn giận nghịch cùng các người và anh em các người: các người làm như vậy, ắt không gây cho mình mắc tội. <sup>11</sup> Nay thầy tế lễ cả A-ma-ria, sẽ quản lý những việc thuộc về Đức Giê-hô-va, và Xê-ba-đia, con trai ồch-ma-ên, trưởng tộc chi phái Giu-đa, sẽ quản lý những việc thuộc về vua; trước mặt các người cũng có những người Lê-vi làm quan cai. Các người khá làm việc cách can đảm, và Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng người thiện.

## 20

<sup>1</sup> Sau các việc này, xảy có dân Mô-áp, dân Am-môn, và những người Mao-nít ở cùng họ, kéo đến đặng đánh giặc với Giô-sa-phát <sup>2</sup> Bấy giờ, có người đến thuật cho Giô-sa-phát, mà rằng: Có một đám quân rất đông từ bên bờ kia của biển,

từ nước Sy-ri, mà đến hạm đánh vua; kìa chúng đang ở tại Hát-sát-son-Tha-ma, cũng gọi là Ên-gê-đi. <sup>3</sup> Giô-sa-phát sợ hãi, rắp lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va, và rao khắp xứ Giu-đa phải kiêng ăn một ngày. <sup>4</sup> Giu-đa nhóm lại dâng cầu Đức Giê-hô-va cứu giúp; người ta ở các thành Giu-đa đều đến dâng tìm cầu Đức Giê-hô-va. <sup>5</sup> Giô-sa-phát đứng trong hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tại trong đền của Đức Giê-hô-va, trước hành lang mới, <sup>6</sup> mà cầu nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi! Ngài há chẳng phải là Chúa ở trên các tầng trời sao? Há chẳng phải Đấng quản trị muôn dân muôn nước sao? Ờ nơi tay Chúa có quyền thế năng lực, chẳng ai chống trả Chúa cho nổi. <sup>7</sup> Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi! Ngài há chẳng phải đã đuổi dân ở xứ này khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, mà ban xứ ấy cho dòng dõi Aùp-ra-ham, là bạn hữu Chúa, làm sản nghiệp đời đời sao? <sup>8</sup> Chúng đã ở đó, và đã cất cho danh Chúa một đền thánh mà rằng: <sup>9</sup> Nếu tai họa giáng trên chúng tôi, hoặc gươm giáo, hoặc sự đoán phạt, hoặc dịch hạch, hay là cơn đói kém, thì chúng tôi sẽ đứng trước đền này và trước mặt Chúa (vì danh Chúa ở trong đền này), mà kêu cầu Chúa trong sự gian nan chúng tôi, thì Chúa sẽ rủ nghe và giải cứu cho. <sup>10</sup> Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên từ xứ Ê-díp-tô lên, Chúa có cấm họ loán đến xứ dân Am-môn, dân Mô-áp, và người ở núi Sê-i-rơ; dân Y-sơ-ra-ên xây khối chúng nó, không diệt chúng nó đi; <sup>11</sup> kìa, chúng nó báo lại chúng tôi đường

nào, đến toan đuổi chúng tôi khỏi sản nghiệp Chúa đã ban cho chúng tôi nhận lấy. <sup>12</sup> Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi, chớ thì Ngài sẽ không xét đoán chúng nó sao? Vì nơi chúng tôi chẳng còn sức lực gì đối địch cùng đám quân đông đảo này đang đến hãm đánh chúng tôi, và chúng tôi cũng không biết điều gì mình phải làm; nhưng con mắt chúng tôi ngửa trông Chúa! <sup>13</sup> Cả Giu-đa đều đứng tại trước mặt Đức Giê-hô-va với các đứa nhỏ, vợ, và con cái mình. <sup>14</sup> Bấy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va cảm động Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chắt Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp, <sup>15</sup> mà phán rằng: Hỡi các người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát, hãy nghe! Đức Giê-hô-va phán cho các người như vậy: Chớ sợ, chớ kinh hãi bởi cơ đám quân đông đảo này: vì trận giặc này chẳng phải của các người đâu, bèn là của Đức Chúa Trời. <sup>16</sup> Ngày mai, hãy đi xuống đón chúng nó: kìa, chúng nó đi lên dốc Xít, các người sẽ gặp chúng nó nơi đầu trũng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên. <sup>17</sup> Trong trận này các người sẽ chẳng cần gì tranh chiến; hãy dàn ra, đứng yên lặng mà xem thấy sự giải cứu của Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem! chớ sợ, chớ kinh hãi; ngày mai, hãy đi ra đón chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các người. <sup>18</sup> Giô-sa-phát bèn cúi sấp mặt xuống đất; và cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thờ lạy

Ngài. <sup>19</sup> Người Lê-vi về dòng Kê-hát và về dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. <sup>20</sup> Buổi sớm mai, chúng đều chỗi dậy thật sớm, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a; đang lúc chúng đi, Giô-sa-phát đứng tại đó, mà nói rằng: Hỡi người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem! hãy nghe ta: Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, thì các ngươi sẽ vững chắc; hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các ngươi sẽ được may mắn. <sup>21</sup> Khi người đã bàn nghị với dân sự, bèn lập những người ca xướng cho Đức Giê-hô-va mặc áo lễ thánh mà đi ra trước cơ binh ngợi khen Chúa rằng: Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót Ngài hằng có đời đời. <sup>22</sup> Đang lúc chúng khởi ca hát và ngợi khen thì Đức Giê-hô-va đặt phục binh xông vào dân Am-môn, dân Mô-áp và những kẻ ở núi Sê-i-rơ đã đến hãm đánh Giu-đa; và các dân ấy đều bị bại. <sup>23</sup> Dân Am-môn và dân Mô-áp dấy lên đánh dân ở núi Sê-i-rơ, đặng diệt chúng nó đi; khi đã diệt dân ở Sê-i-rơ rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau. <sup>24</sup> Khi dân Giu-đa đến tháp canh nơi đồng vắng, nhìn đến đám quân đông đảo, thì thấy những cây nằm sãi trên đất, chẳng có một ai thoát khỏi được. <sup>25</sup> Giô-sa-phát và dân sự người đến cướp lấy tài vật của chúng, thấy có nhiều của cải, xác chết, và đồ quý báu, bèn cướp lấy cho đến chừng đem đi không đặng; họ cướp lấy tài vật trong ba ngày, vì là rất nhiều. <sup>26</sup> Qua ngày thứ tư, họ nhóm hiệp tại trũng Bê-ra-ca, vì nơi đó họ

ngợi khen Đức Giê-hô-va; bởi có ấy người ta đặt tên chỗ đó là trũng Bê-ra-ca cho đến, ngày nay.

<sup>27</sup> Hết thấy người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem cùng Giô-sa-phát đi đầu trước, trở về Giê-ru-sa-lem cách vui vẻ; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng vui mừng, vì có quân thù nghịch mình bị đánh bại. <sup>28</sup> Chúng gậy đàn cầm, đàn sắt, và thổi sáo mà trở về Giê-ru-sa-lem, đến đền của Đức Giê-hô-va. <sup>29</sup> Khi các nước thiên hạ nghe Đức Giê-hô-va đã đánh bại quân thù nghịch của Y-sơ-ra-ên, thì lấy làm kinh hãi Đức Chúa Trời.

<sup>30</sup> Vậy, nước của Giô-sa-phát được hòa bình, vì Đức Chúa Trời người ban cho người sự an nghỉ bốn bên. <sup>31</sup> Vậy, Giô-sa-phát làm vua nước Giu-đa; khi lên ngôi thì tuổi được ba mươi lăm, và người cai trị hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-li.

<sup>32</sup> Người đi theo con đường của A-sa, cha người, không lìa bỏ, làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va. <sup>33</sup> Song người không trừ bỏ các nơi cao, và dân sự chưa dốc lòng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. <sup>34</sup> Các công việc khác của Giô-sa-phát từ đầu đến cuối, đều chép trong truyện Giê-hu, con trai Ha-na-ni, và truyện ấy đã đem vào sách các vua Y-sơ-ra-ên. <sup>35</sup> Sau việc đó, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, kết giao với A-cha-xia, vua Y-sơ-ra-ên; người này ăn ở rất gian ác. <sup>36</sup> Hai vua hội hiệp nhau dựng đóng tàu vượt đi Ta-rê-si; họ dựng tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be.

<sup>37</sup> Khi ấy, Ê-li-ê-xe, con trai Đô-đa-va ở Ma-rê-sa, nói tiên tri về vua Giô-sa-phát, mà rằng: Bởi vì

vua kết giao với A-cha-xia, nên Đức Giê-hô-va đã hủy phá công việc vua; những tàu bèn bị bể nát, không vượt đi Ta-rê-si được.

## 21

<sup>1</sup> Giô-sa-phát an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành Đa-vít với tổ phụ người; Giô-ram con trai người, cai trị thế cho người. <sup>2</sup> Người có các em ruột, tức là những con trai Giô-sa-phát: A-xa-ria, Giê-hi-ên, Xa-cha-ri, A-xa-ria-u, Mi-ca-ên, và Sê-pha-ti-a; các người này đều là con trai của Giô-sa-phát, vua Y-sơ-ra-ên. <sup>3</sup> Vua cha có ban cho chúng nhiều của cải bằng bạc và vàng, những bửu vật với các thành vững bền trong xứ Giu-đa; nhưng người ban ngôi nước cho Giô-ram, bởi vì người là con trưởng. <sup>4</sup> Khi Giô-ram lên ngôi nước cha mình, làm cho mình mạnh mẽ, bèn lấy gươm giết các em mình và mấy người quan trưởng của Y-sơ-ra-ên. <sup>5</sup> Giô-ram được ba mươi hai tuổi, khi lên ngôi làm vua, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem. <sup>6</sup> Người đi trong con đường của các vua Y-sơ-ra-ên, theo điều nhà A-háp đã làm; vì người có cưới con gái A-háp làm vợ; người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. <sup>7</sup> Nhưng, vì Đức Giê-hô-va đã lập giao ước với Đa-vít, bởi Ngài đã hứa rằng sẽ ban một ngọn đèn cho người và cho con cháu người đến đời đời, nên Ngài không muốn diệt nhà Đa-vít. <sup>8</sup> Trong đời Giô-ram, Ê-đôm phản nghịch cùng Giu-đa, và lập một vua cho mình. <sup>9</sup> Giô-ram với các quan tướng và các



xe của mình, ban đêm chỗi dậy, kéo ra đánh Ê-đôm đã vây phủ mình và các quan cai xe. <sup>10</sup> Song Ê-đôm dấy nghịch, không phục dưới tay Giu-đa cho đến ngày nay. Cũng trong một lúc ấy, Líp-na phản nghịch, không phục dưới tay Giô-ram nữa, bởi vì người đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người. <sup>11</sup> Người cũng lập những nơi cao trong các núi Giu-đa, xui cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem thông dâm, và khiến cho dân Giu-đa lằm lạc. <sup>12</sup> Đấng tiên tri Ê-li gởi thư cho Giô-ram, mà nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ ông, đã phán như vầy: bởi người không đi theo đường lối của Giô-sa-phát, cha người, lại cũng chẳng đi theo con đường của A-sa, vua Giu-đa, <sup>13</sup> nhưng đã đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, xui cho người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem thông dâm y như nhà A-háp đã làm vậy, và cũng đã giết các em người về nhà cha của người, là những người tốt hơn người, <sup>14</sup> này Đức Giê-hô-va sẽ giáng họa lớn trên dân sự người, trên con cái người, trên các vợ người, cùng trên các tài vật của người; <sup>15</sup> còn chính mình người sẽ bị bệnh trong gan ruột càng ngày càng nặng cho đến đổi gan ruột tan rớt ra. <sup>16</sup> Vả lại, Đức Giê-hô-va khêu lòng dân Phi-li-tin và dân A-rập ở gần bên dân Ê-thi-ô-bi, nghịch với Giô-ram; <sup>17</sup> chúng kéo lên hãm đánh Giu-đa, lấn vào trong cả xứ, đoạt lấy các tài vật thấy trong cung điện vua, và bắt các vương tử cùng hậu phi của người đi làm phu tù, đến nỗi trừ ra Giô-a-cha con trai út người, thì chẳng còn sót lại

cho người một con trai nào hết. <sup>18</sup> Sau các việc ấy, Đức Giê-hô-va hành hại người, khiến cho bị bệnh bất trị trong ruột. <sup>19</sup> Ngày qua tháng lụn, xảy cuối năm thứ nhì, thì ruột gan Giô-ram vì bệnh tan rớt ra, và người chết cách đau đớn dữ tợn; dân sự không xông thuốc thơm cho người như đã xông cho tổ phụ người. <sup>20</sup> Khi người lên ngôi, thì tuổi được ba mươi hai, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem; người qua đời chẳng ai tiếc người; người ta chôn người trong thành Đa-vít, song chẳng phải tại mồ các vua.

## 22

<sup>1</sup> Dân cư thành Giê-ru-sa-lem lập A-cha-xia, con trai út của Giô-ram, làm vua thay vì người; vì đạo quân đến với dân A-rập xông vào trại quân, đã giết các con trai lớn hơn người. Ấy vậy, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua. <sup>2</sup> A-cha-xia được hai mươi tuổi khi người tức vị; người cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là A-tha-li, con gái của Ôm-ri. <sup>3</sup> Người cũng đi theo các đường lối của nhà A-háp; vì mẹ người là kẻ bày mưu giục người làm điều ác. <sup>4</sup> Người làm những điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như nhà A-háp đã làm; vì sau khi vua cha qua đời, nhà A-háp làm kẻ bày mưu cho người, gây cho người bị bại hoại. <sup>5</sup> Người cũng theo mưu chước của chúng mà đi với Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, đến Ra-mốt tại Ga-la-át, đặng tranh chiến cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. Dân Sy-ri làm cho Giô-ram bị thương.

<sup>6</sup> Người bèn trở về Gít-rê-ên, dựng chĩa lèngh các dấu thương người đã bị tại Ra-ma, khi đánh giặc với Ha-xa-ên, vua Sy-ri, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa đi xuống Gít-rê-ên dựng thẳm bệnh Giô-ram, con trai A-háp. <sup>7</sup> Việc A-cha-xia đi đến cùng Giô-ram bởi ý Đức Chúa Trời, và gây cho người bị bại hoại; vì khi người đến tận nơi, bèn cùng Giô-ram kéo ra đánh Giê-hu, con trai Nim-si, là người Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho, dựng trừ diệt nhà A-háp. <sup>8</sup> Xảy đang khi Giê-hu trừ diệt nhà A-háp, lại gặp được các quan trưởng Giu-đa và các con trai của anh em A-cha-xia vẫn phục sự người, thì liền giết chúng nó đi. <sup>9</sup> Người cũng tìm A-cha-xia đang ẩn tại Sa-ma-ri, người ta bắt người, dẫn đến cùng Giê-hu, rồi giết người đi, đoạn họ chôn người, vì nói rằng: Hẳn là con trai của Giô-sa-phát, tức người hết lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va. Trong nhà A-cha-xia chẳng còn ai có thể giữ quyền cai trị nước được. <sup>10</sup> Vả, khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con trai mình đã chết, bèn chối dậy diệt cả dòng giống vua Giu-đa. <sup>11</sup> Nhưng Giô-sa-bát, con gái của vua, bỗng trộm Giô-ách, con trai của A-cha-xia, đem khỏi vòng các con trai vua mà người ta toan giết, rồi để nó và kẻ vú nó trong phòng ngủ. Như vậy, Giô-sa-bát, con gái của vua Giô-ram, vợ thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, giấu Giô-ách khỏi trước mắt A-tha-li, và A-tha-li không giết nó được; Giô-sa-bát là em gái của A-cha-xia. <sup>12</sup> Giô-ách bị ẩn giấu với họ trong sáu năm tại đền thờ của Đức Chúa Trời; còn A-tha-li cai trị trên xứ.

## 23

<sup>1</sup> Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa làm cho mình nên mạnh, vờ các quan tướng cai trăm người, là A-xa-ria, con trai của Giê-rô-ham, ốch-ma-ên, con trai của Giô-ha-nan, A-xa-ria, con trai của Ô-bết, Ma-a-xê-gia, con trai của A-đa-gia, và Ê-li-sa-phát, con trai của Xiếc-ri, và lập giao ước với các người ấy. <sup>2</sup> Những người ấy đi khắp xứ Giu-đa, và từ các thành Giu-đa nhóm người Lê-vi và các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên; rồi họ đều đến Giê-ru-sa-lem. <sup>3</sup> Cả hội chúng đều lập giao ước với vua tại trong đền thờ của Đức Chúa Trời. Giê-hô-gia-đa nói với chúng rằng: Nầy con trai của vua sẽ cai trị theo lời Đức Giê-hô-va đã phán về con cháu Đa-vít. <sup>4</sup> Nầy điều các người sẽ làm: Một phần ba trong các người, tức những thầy tế lễ và người Lê-vi, đến phiên trong ngày sa-bát, sẽ giữ cửa; <sup>5</sup> một phần ba sẽ vào trong cung vua, và một phần ba ở nơi cửa Giê-sốt; còn cả dân sự sẽ ở nơi hành lang của đền Đức Giê-hô-va. <sup>6</sup> Chớ để ai vào trong đền của Đức Giê-hô-va ngoại trừ những thầy tế lễ và các người Lê-vi phục sự: họ sẽ vào, bởi vì họ thánh sạch, cả dân sự sẽ giữ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. <sup>7</sup> Người Lê-vi sẽ vây chung quanh vua, ai nấy đều cầm binh khí nơi tay; hễ ai vào đền thờ thì sẽ bị giết; các người khác theo hầu vua khi người đi ra đi vào. <sup>8</sup> Người Lê-vi và cả Giu-đa đều làm theo lời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã dặn bảo; mỗi người đều lãnh kẻ thù hạ mình, hoặc những kẻ vào phiên ngày sa-bát hay là kẻ mẫn phiên ngày sa-bát; vì

thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa không cho các phiên đổi về. <sup>9</sup> Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa phát cho các quan tướng cai trăm người, những giáo, khiên nhỏ và lớn của vua Đa-vít, để trong đền Đức Chúa Trời. <sup>10</sup> Người khiến dân chúng, ai nấy cầm binh khí mình, sắp hàng đứng chung quanh vua dài theo bàn thờ và đền, từ bên hữu đền cho đến bên tả đền. <sup>11</sup> Đoạn chúng đem vương tử ra, đội mão triều thiên trên đầu người, và trao luật pháp cho người, rồi tôn người làm vua; Giê-hô-gia-đa và các con trai người xúc dầu cho người mà rằng: Vua vạn tuế! <sup>12</sup> Khi A-tha-li nghe tiếng dân sự chạy và chúc tụng vua, thì đi đến cùng dân sự tại trong đền Đức Giê-hô-va. <sup>13</sup> Bà xem thấy vua đứng trên cái sạp tại cửa vào; các quan tướng và kẻ thổi kèn đứng gần bên vua; còn cả dân sự của xứ đều vui mừng và thổi kèn, lại có những kẻ ca xướng gảy nhạc khí, mà ngợi khen Đức Chúa Trời. A-tha-li bèn xé áo mình mà la lên rằng: Phán ngụy! phán ngụy! <sup>14</sup> Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đòi ra các quan tướng cai trăm người được đặt thống quản đạo quân, mà biểu rằng: Hãy dẫn bà ra ngoài khỏi hàng quân, hễ ai theo bà, khá giết nó bằng gươm, vì thầy tế lễ đã dạy rằng: Chớ giết bà tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. <sup>15</sup> Chúng bèn vệt đường cho bà; bà trở vào cung vua bởi nơi cửa ngựa vào; rồi chúng giết bà tại đó. <sup>16</sup> Giê-hô-gia-đa bèn lập giao ước với cả dân sự và với vua, để chúng làm dân sự của Đức Giê-hô-va. <sup>17</sup> Cả dân sự đều đi đến miếu Ba-anh, phá dỡ nó, đập bể bàn thờ và hình tượng

nó, rồi giết Ma-than, thầy tế lễ của Ba-anh, tại trước bàn thờ. <sup>18</sup> Chiếu theo ban thứ Đa-vít đã định trong đền của Đức Giê-hô-va, Giê-hô-gia-đa giao các chức sự về đền Đức Giê-hô-va vào tay những thầy tế lễ và người Lê-vi, đặng dân những của lễ thiêu cho Giê-hô-va cách ca hát vui mừng, y theo đều đã chép trong luật pháp của Môi-se, và theo lệ Đa-vít đã định. <sup>19</sup> Người cũng đặt những kẻ canh cửa ở nơi các cửa đền Đức Giê-hô-va, hầu cho ai bị ô uế về vô luận sự gì, đều chẳng được vào đó. <sup>20</sup> Người lãnh lấy những quan tướng cai trăm người, kẻ tước vị và những người quan trưởng của dân, cùng cả dân sự của xứ, mà rước vua từ đền Đức Giê-hô-va xuống, đi vào cung vua bởi cửa trên, rồi đặt vua ngồi trên ngôi nước. <sup>21</sup> Hết thầy dân sự của xứ đều vui mừng, và thành được bình tịnh. Vả, chúng đã giết A-tha-li bằng gươm.

## 24

<sup>1</sup> Giô-ách được bảy tuổi khi người lên làm vua; người cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Xi-bia, quê ở Bê-e-Sê-ba. <sup>2</sup> Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trọn đời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. <sup>3</sup> Giê-hô-gia-đa cưới hai vợ cho Giô-ách; người sanh được những con trai và con gái. <sup>4</sup> Sau việc này, Giô-ách có ý tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, <sup>5</sup> bèn nhóm những thầy tế lễ và người Lê-vi, mà bảo rằng: Hãy đi khắp các thành Giu-đa, thâu lấy tiền bạc của cả Y-sơ-ra-ên, để hằng năm tu bổ lại cái đền của

Đức Chúa Trời các người; khá làm việc này cho mau. Song người Lê-vi trì hoãn. <sup>6</sup> Vua vờ thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-gia-đa, mà bảo rằng: Có sao người không có buộc những người Lê-vi từ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đem nộp bạc thuế, mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã định cho hội chúng Y-sơ-ra-ên phải dâng cho trại chứng có? <sup>7</sup> Vì A-tha-li, người nữ độc ác kia, và các con trai nàng đã phá hủy đền của Đức Chúa Trời; và chúng nó đã dâng các vật thánh của đền Đức Giê-hô-va cho thần Ba-anh. <sup>8</sup> Vua bèn truyền dạy người ta đóng một cái hòm, để phía ngoài cửa đền Đức Giê-hô-va. <sup>9</sup> Rồi người ta rao cho khắp xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem ai nấy phải đem dâng cho Đức Giê-hô-va tiền thuế mà Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã định về Y-sơ-ra-ên tại trong đồng vắng. <sup>10</sup> Hết thầy các quan trưởng và cả dân sự đều vui mừng, đem bạc đến bỏ vào trong hòm cho đến đầy. <sup>11</sup> Khi người Lê-vi thấy trong hòm đựng nhiều bạc, bèn đem nó lên giao cho vua kiểm soát; thợ ký vua và người của thầy tế lễ thượng phẩm đều đến trút hòm ra, rồi đem để lại chỗ cũ. Mỗi ngày họ làm như vậy, và thâu được rất nhiều bạc. <sup>12</sup> Vua và Giê-hô-gia-đa giao bạc ấy cho những kẻ coi sóc công việc trong đền Đức Giê-hô-va; họ mượn thợ đẽo đá, và thợ mộc, đặng tu bổ đền Đức Giê-hô-va; cũng mượn những thợ sắt và thợ đồng đặng sửa lại đền Đức Giê-hô-va. <sup>13</sup> Vậy, các thợ làm công việc, và nhờ tay họ việc tu bổ được thành; chúng làm lại đền của Đức Chúa

Trời như cũ, và làm cho vững chắc. <sup>14</sup> Khi đã làm xong, chúng bèn đem bạc còn dư lại đến trước mặt vua và Giê-hô-gia-đa; người ta dùng bạc ấy làm những đồ lễ về đền Đức Giê-hô-va, tức những đồ dùng về việc phụng sự, và về cuộc tế lễ, những chén, và những khí dụng bằng vàng bằng bạc. Trọn đời Giê-hô-gia-đa, người ta hằng dâng của lễ thiêu tại đền của Đức Giê-hô-va luôn luôn. <sup>15</sup> Vả, Giê-hô-gia-đa đã trở về già tuổi rất cao, rồi qua đời; lúc người thác, được một trăm ba mươi tuổi. <sup>16</sup> Người ta chôn người tại trong thành Đa-vít chung với các vua, vì người có công lao trong Y-sơ-ra-ên, có hầu việc Đức Chúa Trời, và tu bổ đền của Ngài. <sup>17</sup> Sau khi Giê-hô-gia-đa đã qua đời, các quan trưởng Giu-đa đến châu lạy vua. Vua bèn nghe theo lời của chúng, <sup>18</sup> lia bỏ đền Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, mà phục sự những thần A-sê-ra và các hình tượng; tại cố tội lỗi ấy, bèn có cơn giận của Chúa nghịch cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. <sup>19</sup> Đức Giê-hô-va sai các đấng tiên tri đến cùng chúng, để dắt chúng trở lại cùng Đức Giê-hô-va; nhưng chúng không chịu nghe. <sup>20</sup> Thần của Đức Chúa Trời cảm động Xa-cha-ri, con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; người đứng dậy trước mặt dân sự, mà nói rằng: Đức Chúa Trời phán như vậy: Có sao các ngươi phạm các điều răn của Đức Giê-hô-va? Các ngươi sẽ chẳng may mắn được, vì đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va cũng đã lia bỏ các ngươi. <sup>21</sup> Chúng bèn phản nghịch với người, và theo lệnh vua ném đá



người tạt trong hành lang của đền Đức Giê-hô-va. <sup>22</sup> Ấy vậy, vua Giô-ách không nhớ đến sự nhân từ của Giê-hô-gia-đa, cha của A-cha-xia, đã làm cho mình, nhưng giết con trai người đi; khi người chết thì có nói rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va xem xét và báo lại cho! <sup>23</sup> Xảy khi đến cuối năm, thì đạo binh Sy-ri kéo lên hãm đánh Giô-ách; chúng nó loán đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, giết các quan trưởng của dân, rồi gởi hết những của cướp về cho vua tại Đa-mách. <sup>24</sup> Đạo binh Sy-ri kéo đến có ít người, Đức Giê-hô-va lại phó một đạo binh rất đông vào tay chúng nó, bởi vì họ đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. Như vậy, dân Sy-ri xử hình phạt cho Giô-ách. <sup>25</sup> Khi chúng đã bỏ đi rồi (và chúng để người ở lại bị đau nặng), các đầy tớ người bèn phản nghịch cùng người, vì có huyết của con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, giết người tạt trên giường, và người chết; người ta chôn người tạt trong thành Đa-vít, song không phải trong mồ các vua. <sup>26</sup> Đây là những kẻ dấy nghịch cùng người: Xa-bát, con trai của Si-mê-át, là đàn bà Am-môn, và Giô-xa-bát, con trai Sim-rít, là đàn bà Mô-áp. <sup>27</sup> Còn về việc các con trai người, số cống thuế người phải nộp, và cuộc tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, thấy đều chép trong sách truyện các vua. A-ma-xia, con trai người, cai trị thế cho người.

## 25

<sup>1</sup> A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi khi người

lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giô-a-đan, quê ở Giê-ru-sa-lem. <sup>2</sup> Người làm điều thiện tại trước mặt Đức Giê-hô-va, song lòng không được trọn lành. <sup>3</sup> Xảy khi nước người được vững chắc, thì người xử tử những đầy tớ đã giết cha mình. <sup>4</sup> Nhưng người không xử tử các con trai chúng, theo điều đã chép trong sách luật pháp của Môi-se, như Đức Giê-hô-va đã phán dặn rằng: Cha sẽ chẳng phải chết vì con, con cũng sẽ chẳng phải chết vì cha; song mỗi người sẽ chết vì tội mình. <sup>5</sup> A-ma-xia nhóm những người Giu-đa, cứ theo họ hàng của tổ phụ Giu-đa và Bên-gia-min, mà lập những quan tướng cai ngàn người và cai trăm người; lại tu bộ những người từ hai mươi tuổi sắp lên, số cộng được ba mươi vạn người kén chọn ra trận được cùng có tài cầm giáo và khiên. <sup>6</sup> Người cũng mộ mười vạn người mạnh dạn trong Y-sơ-ra-ên, giá một trăm ta lạng bạc. <sup>7</sup> Nhưng có người của Đức Chúa Trời đến nói với người rằng: Hỡi vua! đạo binh Y-sơ-ra-ên chớ kéo đi với vua; vì Đức Giê-hô-va chẳng ở cùng Y-sơ-ra-ên, chẳng ở cùng các con cháu Eùp-ra-im. <sup>8</sup> Còn nếu vua muốn đi, thì hãy đi đi khá làm cho mình mạnh mẽ mà chinh chiến đi; Đức Chúa Trời sẽ khiến vua ngã trước mặt quân thù; vì Đức Chúa Trời có quyền giúp cho thắng và cũng có quyền làm cho sa bại. <sup>9</sup> A-ma-xia nói với người Đức Chúa Trời rằng: Còn về một trăm ta lạng bạc kia, mà ta đã phát cho đạo binh Y-sơ-ra-ên, thì phải làm sao? Người của Đức Chúa Trời

đáp: Đức Giê-hô-va có thể ban cho vua nhiều hơn số ấy. <sup>10</sup> Vậy, A-ma-xia phân rẽ đạo binh đã từ Eùp-ra-im đến cùng người, cho chúng trở về nhà; tại cố ấy, chúng giận Giu-đa lắm, và trở về nhà lấy làm nóng giận phùng. <sup>11</sup> A-ma-xia làm dạn dĩ, kéo dân sự mình đến trũng Muối, đánh một vạn người của dân Sê-i-rơ. <sup>12</sup> Dân Giu-đa bắt sống một vạn người đem chúng nó lên trên chót hòn đá, rồi từ trên chót hòn đá xô chúng nó xuống, thấy đều bị giập chết hết. <sup>13</sup> Còn đạo binh mà A-ma-xia khiến trở về, không cho đi ra trận với mình, thì xông vào các thành Giu-đa, từ Sa-ma-ri cho đến Bết-Hô-rôn, đánh giết ba ngàn người tại đó, và cướp lấy nhiều của cải. <sup>14</sup> Khi A-ma-xia đánh được dân Ê-đôm trở về, thì đem các thần của dân Sê-i-rơ về, lập lên làm thần của mình, quì lạy trước mặt chúng nó, và đốt hương cho. <sup>15</sup> Vì vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng A-ma-xia, Ngài sai một đấng tiên tri đến nói với người rằng: Cố sao người đi cầu các thần không giải cứu được dân tộc thờ lạy chúng nó khỏi tay người? <sup>16</sup> Xảy khi đấng tiên tri tâu với vua, thì vua bảo người rằng: Ta há lập người làm mưu sĩ cho vua sao? Hãy thôi đi, kẻo ta đánh người chằng Đấng tiên tri bèn thôi, và nói rằng: Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã quyết định hủy diệt vua, bởi vì vua đã làm điều ấy, và không nghe lời tôi. <sup>17</sup> A-ma-xia, vua Giu-đa, mưu nghị rồi, thì sai đến Giô-ách, con trai Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Hãy đến, để chúng ta thấy nhau. <sup>18</sup> Giô-ách, vua Y-

sơ-ra-ên, sai sứ đến A-ma-xia, vua Giu-đa, mà nói rằng: Cây gai ở Li-ban có sai đến nói với cây bá hương ở Li-ban rằng: Hãy gả con gái người cho con trai ta làm vợ. Song có một con thú đồng ở Li-ban đi ngang qua, giày đạp cây gai đi. <sup>19</sup> Người nói: Này ta đã đánh Ê-đôm! Lòng người lại tự cao tự khoe. Bây giờ, khá ở trong nhà người, có sao làm cho mình mắc họa, và khiến cho người và Giu-đa phải sa ngã? <sup>20</sup> A-ma-xia không nghe lời, vì điều đó do ý Đức Chúa Trời, để phó chúng vào tay kẻ thù nghịch, bởi vì chúng có tìm kiếm các thần của Ê-đôm. <sup>21</sup> Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, kéo lên; người và A-ma-xia, vua Giu-đa, bèn thấy nhau tại Bết-Sê-mét trong xứ Giu-đa. <sup>22</sup> Quân Giu-đa bị quân Y-sơ-ra-ên đánh đuổi, bèn chạy trốn, ai về trại nấy. <sup>23</sup> Tại Bết-Sê-mét, Giô-ách vua Y-sơ-ra-ên, bắt A-ma-xia, vua Giu-đa, con trai Giô-ách, cháu Giô-a-cha, điệu người về Giê-ru-sa-lem; đoạn người phá vách thành từ cửa Eùp-ra-im cho đến cửa Góc, một khúc dài bốn trăm thước. <sup>24</sup> Người lấy hết vàng, bạc, và những khí dụng ở trong đền của Đức Chúa Trời, có Ô-bết-Ê-đôm coi giữ, cùng các bửu vật của cung vua; người cũng bắt kẻ cầm làm tin, rồi trở về Sa-ma-ri. <sup>25</sup> A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa còn sống mười lăm năm nữa, sau khi Giô-ách, con trai Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên, đã băng hà. <sup>26</sup> Các công việc khác của A-ma-xia từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. <sup>27</sup> Và từ khi A-ma-xia xây bỏ Đức Giê-hô-va về sau, thì

có người phản nghịch cùng người tại Giê-ru-sa-lem, người bèn chạy trốn đến La-ki; song người ta sai đuổi theo người đến La-ki, và giết người tại đó. <sup>28</sup> Đoạn người ta có chở thầy người về trên ngựa, chôn người tại trong thành Giu-đa chung cùng các tổ phụ người.

## 26

<sup>1</sup> Cả dân Giu-đa đều lập Ô-xia làm vua thế cho A-ma-xia, cha người; tuổi người được mười sáu. <sup>2</sup> Sau khi vua cha đã an giấc với các tổ phụ, người xây cất Ê-lốt, và khôi phục nó cho Giu-đa. <sup>3</sup> Ô-xia được mười sáu tuổi, khi người lên làm vua; người cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lam; mẹ người tên là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem. <sup>4</sup> Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều A-ma-xia, cha người đã làm. <sup>5</sup> Trong đời Xa-cha-ri, là người thông hiểu các dị tượng của Đức Chúa Trời, thì Ô-xia rắp lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời; và người tìm kiếm bao lâu; thì Đức Chúa Trời khiến cho người đặng may mắn bấy lâu. <sup>6</sup> Người kéo ra chiến tranh với dân Phi-li-tin đánh đổ tường thành Gát, tường thành Giáp-nê, và tường thành Àùch-đốt; người xây cất những thành trong địa hạt Àùch-đốt và tại đất người Phi-li-tin. <sup>7</sup> Đức Chúa Trời giúp đỡ người được thắng dân Phi-li-tin, dân A rập ở tại Gu-rơ-Ba-anh, và dân Ma-ôn. <sup>8</sup> Dân Am-môn cũng tiến cống cho Ô-xia; danh tiếng người đồn đến cõi Ê-díp-tô, vì người đã trở nên rất cường thịnh. <sup>9</sup> Ô-xia cũng xây

những tháp tại Giê-ru-sa-lem, trên cửa Góc, trên cửa Trũng, và trên Góc tường, làm cho nó vững chắc. <sup>10</sup> Người cũng cất những tháp trong đồng vắng, đào nhiều giếng, vì có nhiều súc vật trong đất đồng bằng và trên đồng cao; cũng có những người làm ruộng, kẻ trông nho trên núi và tại Cạt-mên, vì người thích việc canh nông. <sup>11</sup> Ô-xia có một đạo binh sẵn đi chinh chiến, kéo ra trận từ tối, tùy số tu bộ mà thơ ký Giê-hi-ên, và quan giám thị Ma-a-xê-gia đã làm, có Ha-nania, đại thần của vua, cai quản. <sup>12</sup> Trọn số các trưởng tộc, tức là những người mạnh dạn, là hai ngàn sáu trăm người. <sup>13</sup> Chúng quản lãnh một đạo binh ba mươi vạn bảy ngàn năm trăm người, đều hay đánh giặc cách mạnh dạn, hầu giúp vua đối địch với cừu địch. <sup>14</sup> Ô-xia sắm sửa cho cả đạo binh những khiên, giáo, mũ, giáp, cung, và những đá tranh. <sup>15</sup> ỳ Giê-ru-sa-lem, người khiến tay kỹ sư chế tạo những máy dùng đặt trên các tháp, và trên chót đồn lũy, đặt ống bắn tên và đá lớn. Danh tiếng người đồn ra phương xa; bởi vì người được Chúa giúp đỡ cách lạ thường, cho đến trở nên cường thịnh. <sup>16</sup> Song khi người được trở nên cường thịnh, lòng bèn kiêu ngạo, đến đổi làm điều ác, phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; vì người vào trong đền thờ Đức Giê-hô-va, xông hương trên bàn thờ xông hương. <sup>17</sup> Thầy tế lễ A-xa-ria vào sau người, có tám mươi thầy tế lễ, đều là người mạnh dạn, đồng đi theo. <sup>18</sup> Chúng can cự vua Ô-xia mà rằng: Hỡi vua Ô-xia, chẳng phải phần

vua xông hương cho Đức Giê-hô-va đầu, bèn là phần của những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, đã được biệt riêng ra thánh dâng xông hương vậy. Hãy đi ra khỏi đền thánh, vì vua đã phạm tội; lại vì việc này Đức Giê-hô-va sẽ chẳng làm cho vua được vinh hiển đâu <sup>19</sup> Ô-xia bèn nổi giận; người cầm nơi tay một cái bình hương toan xông hương; và đang khi người nổi giận cùng những thầy tế lễ, phụng bèn nổi lên nơi trán người trước mặt những thầy tế lễ, tại trong đền của Đức Giê-hô-va ở gần bên bàn thờ xông hương. <sup>20</sup> A-xa-ria, thầy tế lễ thượng phẩm, và hết thầy thầy tế lễ khác ngó xem người, thấy người bị bệnh phụng ở nơi trán, bèn đuổi người ra khỏi đó; và chính người cũng lật đật ra, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại người. <sup>21</sup> Ô-xia bị bệnh phụng cho đến ngày băng hà; và vì bị phụng phải ở riêng ra trong một nhà khác, chẳng còn được vào đền của Đức Giê-hô-va nữa; Giô-tham, con trai người, quản lý cung vua, và xét đoán dân sự của nước. <sup>22</sup> Đấng tiên tri Ê-sai, con trai của A-mốt, đã biên chép các công sự khác của Ô-xia từ đầu đến cuối. <sup>23</sup> Ô-xia an giấc cùng tổ phụ người, và người ta chôn người chung với tổ phụ người tại ruộng lăng tẩm của các vua; vì người ta nói rằng: Người bị phụng. Giô-tham, con trai người, cai trị thế cho người.

## 27

<sup>1</sup> Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua, và người cai trị mười sáu năm

tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giê-ru-sa, con gái của Xa-đốc. <sup>2</sup> Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều Ô-xia, cha người, đã làm; song người không vào đền thờ của Đức Giê-hô-va; còn dân sự lại càng làm luông tuồng nữa. <sup>3</sup> Người xây cửa trên của đền Đức Giê-hô-va, và xây nhiều trên tường thành Ô-phên. <sup>4</sup> Người cũng xây những thành trong miền núi Giu-đa, và đền đài cùng những tháp ở trên rừng. <sup>5</sup> Người đánh giặc với vua dân Am-môn, và thắng được chúng. Trong năm đó, dân Am-môn nộp cho người một trăm ta lạng bạc một vạn cô-rô lúa miến, và một vạn cô-rô lúa mạch. Trong năm thứ nhì và thứ ba, dân Am-môn cũng tiến cống người số ấy. <sup>6</sup> Vậy, Giô-tham trở nên cường thịnh, bởi vì người đi đường chánh đáng trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình. <sup>7</sup> Các công việc khác của Giô-tham, hết thấy những chiến trận và đường lối của người, đều chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. <sup>8</sup> Người được hai mươi lăm tuổi khi lên làm vua, và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. <sup>9</sup> Người an giấc cùng tổ tiên mình, người ta chôn người tại trong thành Đa-vít; đoạn A-cha, con trai người, cai trị thế cho người.

## 28

<sup>1</sup> A-cha được hai mươi tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem, chẳng làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm;



<sup>2</sup> nhưng người đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, lại cũng làm những hình tượng đúc cho thần Ba-anh, <sup>3</sup> đốt hương trong trũng con Hi-nôm, và thiêu con cái mình nơi lửa, theo sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. <sup>4</sup> Người dâng của lễ và xông hương trên các nơi cao, trên các gò nổng và dưới các cây rậm. <sup>5</sup> Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó người vào tay vua Sy-ri; quân Sy-ri đánh được người, bắt trong dân người rất nhiều phu tù, và dẫn về Đa-mách, Người cũng bị phó vào tay vua Y-sơ-ra-ên, làm cho người phải thất trận cả thể. <sup>6</sup> Vả, Phê-ca, con trai của Rê-ma-lia, giết trong một ngày mười hai vạn người Giu-đa, thảy đều là người mạnh dạn; bởi vì chúng đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. <sup>7</sup> Xiếc-ri, một người mạnh dạn ở đất Èùp-ra-im, giết Ma-a-xê-gia, con trai vua, A-ri-kham, quan cai cung vua, và Ên-ca-na, quan tể tướng. <sup>8</sup> Người Y-sơ-ra-ên bắt trong anh em mình hai mươi vạn người phu tù, cả đàn bà, con trai, con gái; cũng cướp lấy nhiều của cải mà đem về Sa-ma-ri. <sup>9</sup> ỳ tại đó, có một đáng tiên tri của Đức Giê-hô-va, tên là Ô-đết, đi ra đón đạo binh đang trở về Sa-ma-ri, mà nói rằng: Nầy bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi nổi giận cùng Giu-đa, nên Ngài đã phó chúng vào tay các ngươi, các ngươi có giết chúng trong cơn căm giận dữ quá đến đổi thấu đến trời. <sup>10</sup> Bây giờ, các ngươi lại toan bắt phục các người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem làm tôi

trai tở gái cho các người sao! Còn về các người, các người há chẳng có phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa trời của các người sao? <sup>11</sup> Vậy bây giờ, khá nghe ta, cho về những phu tù mà các người đã bắt trong anh em các người vì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi phùng cùng các người. <sup>12</sup> Khi ấy, có mấy người trong các quan trưởng của dân Eùp-ra-im, là A-xa-ria, con trai của Giô-ha-nan, Bê-rê-kia, con trai của mê-si-lê-mốt, Ê-xê-chia, con trai của Sa-lum, và A-ma-sa con trai của Hát-lai, đều đứng dậy nghịch cùng những kẻ đi đánh giặc trở về, mà rằng: <sup>13</sup> Các người chớ đem những phu tù vào đây; vì các người toan làm điều gậy cho chúng ta mắc tội cùng Đức Giê-hô-va, đặng gia thêm vào tội và ác của chúng ta; vì tội lỗi chúng ta thật lớn và Chúa nổi giận phùng phùng cùng Y-sơ-ra-ên <sup>14</sup> Quân lính bèn thả các phu tù và bỏ cửa cải tại trước mặt các quan trưởng và cả hội chúng. <sup>15</sup> Những người đã kể tên trước đây, bèn chối dậy, dẫn các phu tù ra, lấy cửa cướp mặc cho các người trong họ bị trần truồng; chúng mặc quần áo và mang giày cho họ, cho ăn, uống, và xức dầu cho, cùng để những người yếu đuối cỡi lừa, rồi đưa họ về cùng anh em mình, đến Giê-ri-cô, thành cây chà là; đoạn chúng trở về Sa-ma-ri. <sup>16</sup> Trong lúc đó, vua A-cha sai sứ đi cầu vua A-si-ri tiếp cứu mình <sup>17</sup> Vì dân Ê-đôm đã trở lại đánh Giu-đa và bắt dẫn những phu tù về. <sup>18</sup> Dân Phi-li-tin cũng xông vào các thành tại xứ đồng bằng và tại miền nam xứ Giu-đa, chiếm lấy Bết-Sê-mét,

A-gia-lôn, Ghê-đê-rốt, Sô-cô, và các làng địa hạt nó, Thim-na và các làng địa hạt nó, Ghim-xô và các làng địa hạt nó, rồi chúng nó ở tại các nơi ấy. <sup>19</sup> Bởi cố A-cha, vua Giu-đa, Đức Giê-hô-va có hạ Giu-đa xuống, vì A-cha đã xui cho dân Giu-đa buông tuồng, và phạm tội nặng cùng Đức Giê-hô-va. <sup>20</sup> Tiếc-lát Phin-nê-se, vua A-si-ri, đến cùng người, và hà hiếp người, song chẳng tiếp cứu chút nào. <sup>21</sup> A-cha thâu lấy những đồ nơi đền của Đức Giê-hô-va, trong cung vua, và trong nhà các quan trưởng, rồi giao vật ấy cho vua A-si-ri; song người cũng không tiếp cứu. <sup>22</sup> Trong cơn hoạn nạn, vua A-cha lại càng phạm tội cùng Đức Giê-hô-va; <sup>23</sup> người cúng tế các thần của dân Đa-mách, là dân đã đánh mình; người nói rằng: Bởi vì các thần của vua Sy-ri đã phù trợ họ, nên ta sẽ cúng tế các thần ấy, hầu cho các thần ấy cũng phù trợ ta nữa. Song le chúng nó gây cho vua và cả Y-sơ-ra-ên phải sa ngã. <sup>24</sup> A-cha góp lấy các khí dụng của đền Đức Chúa Trời, đập bể nó ra, và đóng các cửa đền của Đức Giê-hô-va; đoạn lập lấy cho mình những bàn thờ trong mỗi nơi xó góc của thành Giê-ru-sa-lem. <sup>25</sup> Trong các thành xứ Giu-đa, người dựng lên những nơi cao đặt xông hương cho các thần khác mà chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người. <sup>26</sup> Vả, các chuyện khác của người, thói ăn cách ở người từ đầu đến cuối, đều chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. <sup>27</sup> A-cha an giấc cùng tổ phụ mình, và người ta chôn người trong thành Giê-ru-sa-lem; song không để người nơi

lăng tẩm các vua Y-sơ-ra-ên. Ê-xê-chia con trai người, cai trị thế cho người.

## 29

<sup>1</sup> Ê-xê-chia được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là A-bi-gia, con gái của Xa-cha-ri. <sup>2</sup> Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều Đa-vít, tổ phụ người, đã làm. <sup>3</sup> Tháng giêng năm đầu người trị vì, người mở các cửa đền của Đức Giê-hô-va, và sửa sang lại. <sup>4</sup> Người đòi những thầy tế lễ và người Lê-vi đến, hiệp chúng lại tại nơi phố phía đông, <sup>5</sup> mà bảo rằng: Hỡi người Lê-vi, hãy nghe ta! Bây giờ khá dọn mình ra thánh, và dọn đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người cho thánh sạch, cùng cất những điều dơ dáy khỏi nơi đền thánh đi. <sup>6</sup> Vì các tổ phụ chúng ta đã phạm tội, làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, lìa bỏ Ngài, ngảnh mặt khỏi nơi ngự của Đức Giê-hô-va, và xây lưng lại Ngài. <sup>7</sup> Chúng lại đóng các hiên cửa, tắt các đèn, không xông hương và không dâng của lễ thiêu tại nơi thánh cho Đức Giê-hô-va của Y-sơ-ra-ên. <sup>8</sup> Vì vậy cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và Ngài phó chúng vào sự khổ sở, sự bại hoại, và sự chệch bại, y như các người đã thấy tận mắt mình. <sup>9</sup> Nay, vì cố ấy mà các tổ phụ ta bị gươm ngã chết, các con trai, con gái, và vợ ta, phải bị bắt dẫn đi làm phu tù. <sup>10</sup> Bây giờ, ta có ý lập giao ước

cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, để cơn thịnh nộ Ngài lìa khỏi chúng ta. <sup>11</sup> Hỡi các con, chớ trì hoãn nữa, vì Đức Giê-hô-va có chọn các người làm đầy tớ Ngài, để đứng trước mặt Ngài, hầu việc và xông hương cho Ngài. <sup>12</sup> Những người Lê-vi bèn chỗi dậy; về dòng Kê-át có Ma-hát, con của A-ma-sai, và Giô-ên, con trai của A-sa-ria; về dòng Mê-ra-ri có Kịch, con trai Aùp-đi, và A-xa-ria, con trai Giê-ha-lê-le; về dòng Ghệt-sôn có Giô-a, con trai của Xim-ma, Ê-đen, con trai của Giô-a; <sup>13</sup> về dòng Ê-lít-sa-phan có Sim-ri và Giê-i-ên; về dòng A-sáp có Xa-cha-ri và Ma-tha-nia; <sup>14</sup> về dòng Hê-man có Giê-hi-ên và Si-mê-i; về dòng Giê-đu-thun có Sê-ma-gia và U-xi-ên. <sup>15</sup> Chúng hiệp anh em mình lại, dọn mình cho sạch, rồi cứ theo lệnh vua truyền dạy, và lời phán của Đức Giê-hô-va, họ đi vào làm sạch đền của Đức Giê-hô-va. <sup>16</sup> Những thầy tế lễ đi vào trong đền của Đức Giê-hô-va, đặt dọn nó cho sạch; phàm điều gì dơ dáy thấy ở trong đền của Đức Giê-hô-va, họ lấy liệng ra ngoài ở nơi hành lang của đền; rồi người Lê-vi lấy nó đem quăng ở ngoài tại trong khe Xết-rôn. <sup>17</sup> Ngày mồng một tháng giêng, chúng khởi việc dọn đền cho sạch; qua ngày mồng tám tháng ấy, chúng đến nơi hiên cửa của Đức Giê-hô-va; trong tám ngày họ dọn đền của Đức Giê-hô-va cho sạch; và qua ngày mười sáu tháng giêng công việc làm xong. <sup>18</sup> Chúng vào cung vua Ê-xê-chia, mà nói rằng: Chúng tôi đã dọn sạch cả đền Đức Giê-hô-va, bàn thờ của lễ thiêu và các đồ dùng nó, cái

bàn sấp bánh trần thiết và các đồ dùng nó; <sup>19</sup> Lại những khí dụng mà vua A-cha quăng bỏ, trong đời người trị vì, lúc người phạm tội, thì chúng tôi đã sắp sửa lại và dọn ra sạch; kìa, nó ở trước mặt bàn thờ của Đức Giê-hô-va. <sup>20</sup> Vua Ê-xê-chia dậy sớm, nhóm hiệp các quan trưởng trong thành, và lên đền của Đức Giê-hô-va; <sup>21</sup> đem theo bảy con bò đực, bảy con chiên đực, bảy con chiên con, và bảy con dê đực đặng làm của lễ chuộc tội cho nước, cho đền thánh, và cho Giu-đa. Vua biểu những thầy tế lễ, con cháu của A-rôn, dâng các con sinh ấy trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va. <sup>22</sup> Chúng bèn giết các con bò đực, thầy tế lễ hứng lấy huyết mà rảy trên bàn thờ; rồi giết các con chiên đực và rảy huyết trên bàn thờ; chúng cũng giết các con chiên con, và rảy huyết trên bàn thờ. <sup>23</sup> Đoạn, chúng đem các con dê đực dùng về của lễ chuộc tội lại gần tại trước mặt vua và hội chúng, đặt tay mình trên chúng nó, <sup>24</sup> rồi, thầy tế lễ giết chúng nó, hứng lấy huyết rảy trên bàn thờ đặng làm lễ chuộc tội cho cả Y-sơ-ra-ên; vì vua có dạy rằng của lễ thiêu và của lễ chuộc tội phải dâng lên vì cả Y-sơ-ra-ên. <sup>25</sup> Vua đặt người Lê-vi ở trong đền Đức Giê-hô-va cầm chấp chỏa, đàn cầm, đàn sắt, tùy theo lệ định của Đa-vít, của Gát, là đấng tiên kiến của vua, và của tiên tri Na-than; vì lệ định ấy do nơi Đức Giê-hô-va cậy các tiên tri Ngài mà dạy biểu. <sup>26</sup> Các người Lê-vi đứng cầm nhạc khí của Đa-vít, còn những thầy tế lễ cầm còi. <sup>27</sup> Ê-xê-chia truyền dâng của lễ thiêu, và đang lúc khởi dâng của lễ thiêu, thì

khởi hát bài ca khen ngợi Đức Giê-hô-va, có còi thổi và nhạc khí của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, họa thêm. <sup>28</sup> Cả hội chúng thờ lạy, người ca hát đều hát, và kẻ thổi kèn đều thổi kèn, cho đến đã xong của lễ thiêu đoạn. <sup>29</sup> Khi dâng của lễ thiêu xong, vua và các người ở với vua bèn cúi xuống thờ lạy. <sup>30</sup> Và lại, vua Ê-xê-chia và các quan trưởng biểu người Lê-vi hát ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng lời của Đa-vít và của A-sáp, là đấng tiên kiến; chúng bèn hát ngợi khen cách vui mừng, rồi cúi đầu xuống mà thờ lạy. <sup>31</sup> Ê-xê-chia cất tiếng nói rằng: Bây giờ các người đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vậy hãy đến gần, đem những hi sinh và của lễ cảm tạ vào trong đền của Đức Giê-hô-va. Hội chúng bèn dẫn đến những hi sinh và của lễ cảm tạ; còn kẻ nào vui lòng thì đem dâng những của lễ thiêu. <sup>32</sup> Số con sinh dùng về của lễ thiêu mà hội chúng đem đến là bảy mươi con bò đực, một trăm con chiên đực, và hai trăm con chiên con; họ dùng các thú đó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. <sup>33</sup> Cũng biệt riêng ra thánh sáu trăm con bò đực và ba ngàn con trừu. <sup>34</sup> Song thầy tế lễ chỉ có ít quá, không đủ lột da các con sinh dùng về của lễ thiêu vì vậy anh em họ, là người Lê-vi, bèn giúp đỡ họ cho đến khi xong công việc, và những thầy tế lễ đã dọn mình thánh sạch; vì người Lê-vi có lòng thành dọn mình thánh sạch hơn những thầy tế lễ. <sup>35</sup> Lại cũng có nhiều của lễ thiêu, mỡ của lễ thù ân, và lễ quán cặp theo mỗi của lễ thiêu. Vậy,

cuộc tế lễ trong đền Đức Giê-hô-va đã lập lại rồi.  
<sup>36</sup> Ê-xê-chia và cả dân sự đều vui mừng về điều Đức Chúa Trời đã sắm sửa cho dân sự; bởi công việc ấy thình lình mà làm thành.

## 30

<sup>1</sup> Ê-xê-chia sai sứ đến cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, cũng viết thư cho người Eùp-ra-im và người Ma-na-se, đòi chúng tới đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, đặng giữ lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. <sup>2</sup> Vua và các quan trưởng cùng cả hội chúng ở Giê-ru-sa-lem hội nghị nhau, định dự lễ Vượt qua trong tháng hai; <sup>3</sup> vì chúng không thể dự lễ trong lúc ấy, bởi số thầy tế lễ dọn mình thánh sạch không đủ, và dân sự chưa nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem. <sup>4</sup> Vua và cả hội chúng đều lấy việc ấy làm phải; <sup>5</sup> bèn nhất định rao truyền khắp xứ Y-sơ-ra-ên, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan, khiến người ta đến dự lễ Vượt qua của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tại Giê-ru-sa-lem; vì từ lâu nay chúng không có dự lễ ấy như đã chép trong luật lệ. <sup>6</sup> Vậy, các trạm vâng mạng đem thư của vua và của các quan trưởng đi khắp xứ Y-sơ-ra-ên và xứ Giu-đa, thư rằng: Hỡi con cháu Y-sơ-ra-ên, hãy trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham, của Y-sác và của Y-sơ-ra-ên, hầu cho Ngài trở lại cùng những kẻ còn sót lại trong các người mà được thoát khỏi tay các vua A-si-ri. <sup>7</sup> Chớ nên giống như tổ phụ và anh em các người đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời



của tổ phụ họ, đến đổi Ngài phó chúng vào sự hư bại, như các người đã thấy. <sup>8</sup> Bây giờ, chớ cứng cổ như tổ phụ các người hãy giơ tay mình ra cho Đức Giê-hô-va, vào trong nơi thánh mà Ngài đã biệt riêng ra thánh đời đời, và hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, để cơn giận phùng của Ngài xây khối các người. <sup>9</sup> Vì nếu các người trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì anh em và con cái của các người sẽ được ơn trước mặt những kẻ bắt họ làm phu tù, và họ sẽ được trở về trong xứ này; bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người có lòng nhân từ và hay thương xót, sẽ không xây mặt khối các người, nếu các người trở lại cùng Ngài. <sup>10</sup> Các trạm đi thành này qua thành kia, trong khắp xứ Eùp-ra-im, Ma-na-xe, và cho đến đất Sa-nu-lôn; song người ta chê cười nhạo báng chúng <sup>11</sup> Dầu vậy, cũng có mấy người trong A-se, Ma-na-se, và Sa-bu-lôn chịu hạ mình xuống và đến Giê-ru-sa-lem. <sup>12</sup> Đức Chúa Trời cũng cảm động người Giu-đa, đồng lòng vâng mạng lệnh của vua và các quan trưởng đã truyền ra, theo lời của Đức Giê-hô-va. <sup>13</sup> Tháng hai, có nhiều người nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem, một hội rất đông đảo, đặt giữ lễ bánh không men. <sup>14</sup> Chúng chổi dậy, cắt hết các bàn thờ ở trong Giê-ru-sa-lem, và những bình đốt hương, rồi đem liệng nó trong khe Xết-rôn. <sup>15</sup> Ngày mười bốn tháng hai, người ta giết con sinh về lễ Vượt qua; còn những thầy tế lễ và người Lê-vi, thì lấy làm hổ thẹn, bèn dọn mình thanh sạch, và đem những của lễ thiêu vào trong đền Đức

Giê-hô-va. <sup>16</sup> Chúng đều đứng trong chỗ mình, theo thường lệ đã định trong luật pháp của Môi-se, người của Đức Chúa Trời; và những thầy tế lễ nhận lấy huyết nơi tay người Lê-vi mà rảy ra. <sup>17</sup> Trong hội chúng còn nhiều người chưa dọn mình thanh sạch; vì vậy người Lê-vi phải giết dâng con sinh về lễ Vượt qua thế cho mỗi người không thanh sạch, để làm họ nên thanh sạch cho Đức Giê-hô-va. <sup>18</sup> Vì trong dân sự, nhất là trong dân Eùp-ra-im, Ma-na-se, Y-sa-ca, và Sa-bu-lôn có nhiều người không dọn mình thanh sạch, lại ăn lễ Vượt qua, chẳng theo lệ đã chép; vì Ê-xê-chia có cầu nguyện cho chúng, mà rằng: <sup>19</sup> Nguyện Đức Giê-hô-va là Đấng nhân từ, tha tội cho những người đã hết lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, mặc dầu không theo lệ tẩy uế của đền thánh mà dọn mình cho thanh sạch. <sup>20</sup> Đức Giê-hô-va đủ nghe lời cầu nguyện của Ê-xê-chia và chữa lành cho dân sự. <sup>21</sup> Những người Y-sơ-ra-ên ở tại Giê-ru-sa-lem giữ lễ bánh không men trong bảy ngày cách vui vẻ; người Lê-vi và những thầy tế lễ ngày này sang ngày kia, dùng nhạc khí hát mừng ngợi khen Đức Giê-hô-va. <sup>22</sup> Ê-xê-chia nói an ủi lòng những người Lê-vi thông sáng hiểu biết cuộc thờ phượng Đức Giê-hô-va. Chúng ăn lễ trong bảy ngày, dâng những của lễ thù ân, và cảm tạ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. <sup>23</sup> Cả hội chúng bèn quyết định giữ lễ thêm bảy ngày; rồi chúng vui vẻ giữ thêm bảy ngày nữa. <sup>24</sup> Vì Ê-

xê-chia, vua Giu-đa, đã ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và bảy ngàn con chiên; các quan trưởng cũng ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và mười ngàn con chiên lại có nhiều thầy tế lễ dọn mình ra thanh sạch. <sup>25</sup> Cả hội chúng Giu-đa với những thầy tế lễ, người Lê-vi, và hội chúng đến từ Y-sơ-ra-ên, cùng những người ngoại bang, kẻ thì kiều ngụ trong xứ Y-sơ-ra-ên, người thì kiều ngụ trong xứ Giu-đa, thấy đều vui mừng. <sup>26</sup> Ấy vậy, ở Giê-ru-sa-lem có sự vui mừng cả thể; vì từ đời Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, tại thành Giê-ru-sa-lem chẳng có sự gì như vậy. <sup>27</sup> Đoạn, những thầy tế lễ và người Lê-vi đứng dậy chúc phước cho dân sự; tiếng của chúng được nhậm, lời cầu nguyện chúng thấu đến nơi ngự thánh của Đức Giê-hô-va trên các tầng trời.

## 31

<sup>1</sup> Khi các việc ấy đã xong, những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó đi ra các thành Giu-đa, đập bể những trụ thờ, đánh đổ các thân A-sê-ra, phá dỡ những nơi cao, và các bàn thờ trong khắp đất Giu-đa, Bên-gia-min, Eùp-ra-im, và Ma-nase, cho đến khi đã phá hủy hết thảy. Đoạn, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên ai nấy đều trở về thành mình, về nơi sản nghiệp mình. <sup>2</sup> Ê-xê-chia lập lại các ban thứ của những thầy tế lễ và của người Lê-vi, tùy theo phần việc của mỗi người dâng dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân, dâng phụng sự, cảm tạ, và hát ngợi khen Chúa tại nơi các cửa

trại của Đức Giê-hô-va. <sup>3</sup> Người cũng định phần vua phải lấy trong tài sản mình dâng dùng làm của lễ thiêu về buổi sớm mai và buổi chiều, cùng dùng về những của lễ thiêu trong ngày sa-bát, ngày mồng một, và trong các ngày lễ trọng thể, y như đã chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va. <sup>4</sup> Người cũng truyền cho dân sự ở tại Giê-ru-sa-lem, phải cung cấp phần của những thầy tế lễ và người Lê-vi, hầu cho chúng chuyên lo gìn giữ luật pháp của Đức Giê-hô-va. <sup>5</sup> Khi chỉ dụ của vua mới truyền ra, thì dân Y-sơ-ra-ên đem đến rất nhiều sản vật đầu mùa về ngũ cốc, rượu, dầu, mật, và những thổ sản khác; chúng đem đến một phần mười của mọi vật thật rất nhiều. <sup>6</sup> Người Y-sơ-ra-ên và người Giu-đa ở trong các thành xứ Giu-đa, cũng đều đem đến nộp một phần mười về bò và chiên, cùng một phần mười về các vật đã biệt riêng ra thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng, rồi để ra từng đống. <sup>7</sup> Tháng thứ ba, chúng khởi gom lại từng đống, và qua đến tháng bảy mới xong. <sup>8</sup> Khi Ê-xê-chia và các quan trưởng đến, thấy các đống ấy, thì ngợi khen Đức Giê-hô-va, và chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. <sup>9</sup> Ê-xê-chia hỏi thăm những thầy tế lễ và người Lê-vi về tích những đống ấy. <sup>10</sup> A-xa-ria, thầy tế lễ cả về dòng Xa-đốc, thưa lại cùng người mà rằng: Từ khi dân sự khởi đem lễ vật vào trong đền Đức Giê-hô-va, thì chúng tôi có ăn được đầy đủ, và còn dư lại nhiều; vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho dân sự Ngài;

còn số nhiều này, ấy là phần dư lại. <sup>11</sup> Ê-xê-chia truyền dọn dẹp các phòng trong đền Đức Giê-hô-va; người ta bèn dọn dẹp, <sup>12</sup> rồi đem vào cách ngay thẳng các lễ vật, thuế một phần mười, và các vật thánh. Cô-na-nia, người Lê-vi, cai quản những vật ấy, và Si-mê-i, em người, làm phó; <sup>13</sup> còn Giê-hi-ên, A-xa-xia, Na-hát, A-sa-ên, Giê-ri-mốt, Giô-sa-bát, Ê-li-ên, Gít-ma-kia, Ma-hát, và Bê-na-gia, đều làm kẻ coi sóc dưới quyền Cô-na-nia và Si-mê-i, em người, cứ theo lệnh của vua Ê-xê-chia và A-xa-ria, là người cai trị đền Đức Chúa Trời. <sup>14</sup> Cô-rê, con trai của Dim-na, người Lê-vi, là kẻ giữ cửa phía đông, được đặt cai quản các lễ vật lạc ý dâng cho Đức Chúa Trời, đặng phân phát các lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va và những vật rất thánh. <sup>15</sup> Dưới tay người có Ê-đen, Min-gia-min, Giê-sua, Sê-ma-gia, A-ma-ria, và Sê-ca-nia, ở trong các thành thầy tế lễ, đặng phân phát lễ vật ấy cách công bình cho anh em mình, hoặc nhỏ hay lớn, theo ban thứ của họ. <sup>16</sup> Ngoại trừ những nam đinh đã biên tên vào gia phổ từ ba tuổi sắp lên, tức những kẻ theo ban thứ mình mà vào đền Đức Giê-hô-va đặng phụng sự trong chức mình, làm việc ngày nào theo ngày nấy; <sup>17</sup> lại phân phát cho những thầy tế lễ đã theo tông tộc mình mà ghi tên vào gia phổ, và cho người Lê-vi từ hai mươi tuổi sắp lên, tùy theo chức phận và ban thứ của họ; <sup>18</sup> cùng phân phát cho hết thầy con nhỏ của họ, vợ họ, con trai và con gái họ, tức cả hội chúng đã ghi tên vào gia phổ; vì chúng thành tín biệt mình riêng

ra đặng nên thánh. <sup>19</sup> Còn về con cháu A-rôn, tức là những thầy tế lễ ở trong đồng ruộng, rải rác nơi địa hạt các thành của họ, thì có đặt trong mỗi thành những người gọi từng tên, đặng phân phát phần cho hết thầy người nam trong những thầy tế lễ và cho những kẻ trong vòng người Lê-vi đã ghi tên vào gia phổ. <sup>20</sup> Trong khắp Giu-đa, Ê-xê-chia làm như vậy. Người làm những điều lành, ngay thẳng và chân thành, tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người. <sup>21</sup> Trong các việc người làm, hoặc quản lý sự phục dịch nơi đền của Đức Chúa Trời, hoặc theo luật pháp hay là điều răn đặng tìm kiếm Đức Chúa Trời của người, thì người hết lòng mà làm, và được hanh thông.

## 32

<sup>1</sup> Sau các việc này và sự thành tín này, thì San-chê-ríp loán đến trong xứ Giu-đa, vây các thành bền vững, có ý hãm lấy nó. <sup>2</sup> Khi Ê-xê-chia thấy San-chê-ríp đã đến, toan hãm đánh Giê-ru-salem, <sup>3</sup> thì người hội nghị với các quan trưởng và những người mạnh dạn đặng ngăn nước suối ở ngoài thành; họ bèn giúp đỡ người. <sup>4</sup> Dân sự nhóm lại đông, chặn các suối và các khe chảy giữa xứ, mà rằng: Làm gì để cho vua A-si-ri đến, thấy có nước nhiều? <sup>5</sup> Người tự can đảm, xây đắp vách thành đã bị hư lủng, xây nó lên đến tận tháp; rồi lại xây một cái vách khác ở phía ngoài; người làm cho vững chắc Mi-lô ở trong thành Đa-vít và chế nhiều cây lao cùng khiên. <sup>6</sup> Người

lập những quan tướng trên dân sự, rồi hiệp lập chúng lại gần mình tại phố bên cửa thành, nói động lòng chúng, mà rằng: <sup>7</sup> Khá vững lòng bền chí, chớ sợ, chớ kinh hãi trước mặt vua A-si-ri và đám quân đông đảo theo người; vì có một Đấng ở cùng chúng ta thắng hơn kẻ ở với họ: <sup>8</sup> với người chỉ một cánh tay xác thịt; còn với chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đứng giúp đỡ và chiến tranh thế cho chúng ta. Dân sự bèn nương cậy nơi lời của Ê-xê-chia, vua Giu-đa. <sup>9</sup> Sau việc ấy, San-chê-ríp, vua A-si-ri, với cả đạo binh của người hãy còn vây La-ki, có sai các đầy tớ người đến Ê-xê-chia và dân Giu-đa ở tại Giê-ru-sa-lem, mà nói rằng: <sup>10</sup> San-chê-ríp, vua A-si-ri, nói như vậy: Các người nương cậy điều gì, mà chịu ở vậy trong thành Giê-ru-sa-lem như thế? <sup>11</sup> Ê-xê-chia nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay vua A-si-ri, ấy há chẳng phải người đổ dành các người đứng phó các người đói khát cho chết hay sao? <sup>12</sup> Chớ thì chẳng phải chính Ê-xê-chia này đã cất những nơi cao và bàn thờ của Ngài, rồi biểu dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: Các người khá thờ lạy trước một bàn thờ, và chỉ xông hương tại trên đó mà thôi? <sup>13</sup> Các người há chẳng biết điều ta và tổ phụ ta đã làm cho các dân thiên hạ sao? Các thần của những dân tộc thiên hạ, há giải cứu xứ chúng nó được khỏi tay ta ư? <sup>14</sup> Nội trong các thần của những dân tộc mà tổ phụ ta đã diệt hết đi, há có thần

nào giải cứu dân mình cho khỏi tay ta chăng? Để có một mình Thần các người giải cứu các người được khỏi tay ta chớ! <sup>15</sup> Vậy bây giờ, chớ để Ê-xê-chia phỉnh gạt, khuyên dụ các người như thế, và các người chớ tin người; vì chẳng có thần của dân nào nước nào giải cứu dân mình được khỏi tay ta hay là khỏi tay tổ phụ ta; huống chi Đức Chúa Trời các người giải cứu các người khỏi tay ta! <sup>16</sup> Các đầy tớ người lại còn nói nghịch cùng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thật, và nghịch cùng Ê-xê-chia, là tôi tớ Ngài. <sup>17</sup> Người cũng viết thư sỉ nhục Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và nói phạm đến Ngài mà rằng: Hễ thần của các dân tộc thiên hạ chẳng giải cứu dân mình khỏi tay ta thế nào, thì thần của Ê-xê-chia cũng chẳng giải cứu được dân sự người khỏi tay ta thế ấy. <sup>18</sup> Chúng la lớn lên, nói bằng tiếng Giu-đa cho dân Giê-ru-sa-lam ở trên vách thành, đặt làm cho chúng sợ hoảng, để hãm lấy thành. <sup>19</sup> Chúng lại nói về Đức Chúa Trời của Giê-ru-sa-lem, như thể các thần của dân thiên hạ đều là công việc của tay người ta làm ra. <sup>20</sup> Vua Ê-xê-chia, và tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, cầu nguyện về việc này, và kêu la thấu đến trời. <sup>21</sup> Đức Giê-hô-va bèn sai một thiên sứ diệt những người mạnh dạn, các quan trưởng và các quan tướng ở trong trại quân của vua A-si-ri. người trở về trong xứ mình, mặt hồ thẹn; và khi người vào trong miếu thần mình, có những kẻ bởi lòng người sanh ra đều lấy gươm giết người tại đó. <sup>22</sup> Như vậy



Đức Giê-hô-va cứu Ê-xê-chia và dân cư thành Giê-ru-sa-lem khỏi tay San-chê-ríp, vua A-si-ri, và khỏi tay mọi người khác, cùng phù hộ cho chúng bốn bên. <sup>23</sup> Có nhiều người đem những lễ vật đến dâng cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, và những vật quý báu cho Ê-xê-chia, vua Giu-đa; nên từ khi ấy về sau, người được tôn cao trước mặt các nước. <sup>24</sup> Trong lúc ấy, Ê-xê-chia bị đau hông chết; người cầu nguyện Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va phán cùng người, và ban cho người một dấu lạ. <sup>25</sup> Nhưng Ê-xê-chia chẳng báo đáp lại ơn Chúa mà người đã lãnh, vì lòng người tự cao; bèn có cơn thịnh nộ của Chúa nổi lên cùng người, cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. <sup>26</sup> Song Ê-xê-chia hạ sự tự cao trong lòng mình xuống, người và dân cư Giê-ru-sa-lem cũng vậy, nên trong đời Ê-xê-chia, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va không giáng trên chúng. <sup>27</sup> Ê-xê-chia được rất giàu rất sang; người cất những kho để trữ bạc, vàng, đá quý, thuốc thơm, khiên, và các thứ khí giới tốt đẹp; <sup>28</sup> những hầm đựng chứa ngũ cốc, rượu, và dầu; những chuồng để nhốt các thú thú vật, bày chiên, và bày bò. <sup>29</sup> Người cũng xây những thành, có nhiều bày chiên và bò; vì Đức Chúa Trời ban cho người rất nhiều của cải. <sup>30</sup> Aáy là Ê-xê-chia này lấp nguồn trên cửa nước Ghi-hôn, và dẫn nó chảy ngầm dưới đất qua phía tây của thành Đa-vít. Trong mọi việc Ê-xê-chia được hanh thông. <sup>31</sup> Song khi sứ giả mà vua Ba-by-lôn sai đến người đặng hỏi thăm dấu

lạ đã xảy ra trong xứ, thì Đức Chúa Trời tạm là bỏ người đặng thử người, để cho biết mọi điều ở trong lòng người. <sup>32</sup> Các công việc khác của Ê-xê-chia, và những việc thiện của người, đều chép trong sách dị tượng của Ê-sai, đấng tiên tri, con trai của A-mốt, và trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. <sup>33</sup> Ê-xê-chia an giấc cùng tổ phụ mình, người ta chôn người trong lăng tẩm cao của con cháu Đa-vít; cả Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều tôn kính người lúc người thác; Ma-na-se, con trai người, cai trị thế cho người.

### 33

<sup>1</sup> Ma-na-se được mười hai tuổi khi người lên làm vua, và người cai trị năm mười lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. <sup>2</sup> Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. <sup>3</sup> Người cất lại các nơi cao mà Ê-xê-chia, cha người, đã phá dỡ, dựng lên những bàn thờ cho Ba-anh, làm các tượng A-sê-ra, thờ lạy cả cơ binh trên trời, và hầu việc chúng nó. <sup>4</sup> Người xây những bàn thờ tại trong đền Đức Giê-hô-va, là về nơi ấy mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng: Danh ta sẽ ngự nơi Giê-ru-sa-lem đời đời. <sup>5</sup> Người cũng lập những bàn thờ cho các cơ binh trên trời, tại trong hai hành lang của đền Đức Giê-hô-va, <sup>6</sup> và đưa con cái mình qua lửa, tại trong trũng con Hi-nôm; người xem bói; ếm chú, dùng pháp thuật, ham theo những kẻ cầu vong và thầy phù thủy: người làm điều

ác thái quá tại trước mặt Đức Giê-hô-va đặng chọc giận Ngài. <sup>7</sup> Người đặt hình tượng chạm mà mình đã làm trong đền của Đức Chúa Trời, là về đền ấy mà Đức Chúa Trời có phán với Đa-vít và Sa-lô-môn, con trai người, rằng: Trong đền này và tại Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đặt danh ta ở đời đời; <sup>8</sup> nếu Y-sơ-ra-ên gìn giữ làm theo các luật pháp, điều răn, và mạng lệnh, mà ta đã cậy Môi-se phán dạy chúng nó, thì ta sẽ chẳng cất chân của chúng nó khỏi đất ta đã ban cho tổ phụ chúng nó. <sup>9</sup> Ma-na-se quyến dụ Giu-đa và dân sự Giê-ru-sa-lem, đến đổi chúng làm điều ác hơn các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã hủy diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. <sup>10</sup> Đức Giê-hô-va phán bảo Ma-na-se và dân sự người; song chúng không chú ý đến. <sup>11</sup> Vì cố ấy, Đức Giê-hô-va khiến các quan tướng đạo binh của vua A-si-ri đến hãm đánh chúng; các quan ấy bắt đóng cùm Ma-na-se, xiềng người lại, rồi dẫn về Ba-by-lôn. <sup>12</sup> Khi người bị hoạn nạn, bèn cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người và hạ mình xuống lạy trước mặt Đức Chúa Trời của tổ phụ người. <sup>13</sup> Ma-na-se cầu nguyện cùng Ngài; Ngài nhậm lời người, đủ nghe lời nài xin của người, dẫn người về Giê-ru-sa-lem trong nước người; khi ấy Ma-na-se nhìn biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời. <sup>14</sup> Sau việc ấy, người xây vách ngoài thành Đa-vít, về phía tây Ghi-hôn trong trũng, đến lối vào cửa cá, và chung quanh Ô-phên, xây nó rất cao rồi người đặt những quan tướng trong các thành

bền vững xứ Giu-đa. <sup>15</sup> Người cất khỏi đền Đức Giê-hô-va những thần ngoại bang, hình tượng, và bàn thờ mà người đã xây trên núi của đền Đức Giê-hô-va và tại Giê-ru-sa-lem, rồi quăng nó ra ngoài thành. <sup>16</sup> Đoạn, người sửa sang bàn thờ của Đức Giê-hô-va, dâng của lễ bình an và của lễ thù ân tại đó; người truyền dạy dân Giu-đa phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. <sup>17</sup> Dầu vậy, dân sự còn tế lễ trên các nơi cao, song chỉ tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình mà thôi. <sup>18</sup> Các công việc khác của Ma-na-se, lời người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời người, và các lời của đấng tiên kiến nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà phán với người, đều đã chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên. <sup>19</sup> Bài cầu nguyện người, và làm sao Đức Chúa Trời nhậm lời người, các tội lỗi, và gian ác người đã phạm, những chỗ người lập nơi cao, dựng lên thần A-sê-ra và tượng chạm, trước khi người chưa hạ mình xuống, kia, thấy đều chép trong truyện Hô-xai. <sup>20</sup> Ma-na-xe an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong cung điện người; A-môn con trai người, cai trị thế cho người. <sup>21</sup> A-môn được hai mươi hai tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem. <sup>22</sup> Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va y như Ma-na-se, cha người, đã làm, cúng tế cho các tượng chạm mà Ma-na-se, cha người, đã làm, và hầu việc chúng nó. <sup>23</sup> Người không hạ mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va như Ma-na-se, cha người, đã làm; nhưng người càng

thêm phạm tội. <sup>24</sup> Các đầy tớ người mưu phản, giết người tại trong cung điện người. <sup>25</sup> Còn dân sự của xứ lại giết các kẻ đã mưu phản giết vua A-môn; rồi lập Giô-si-a, con trai người, làm vua thế cho người.

## 34

<sup>1</sup> Giô-si-a được tám tuổi khi người lên ngôi làm vua, và cai trị ba mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. <sup>2</sup> Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và đi theo con đường của Đa-vít, tổ phụ người, không xây về bên hữu hay là bên tả. <sup>3</sup> Năm thứ tám đời người trị vì, khi người hãy còn trẻ tuổi, thì người khởi tìm kiếm Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ người; năm thứ mười hai, người khởi dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, trừ bỏ những nơi cao, thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc. <sup>4</sup> Trước mặt vua, người ta phá dỡ các bàn thờ Ba-anh, đánh đổ những trụ thờ mặt trời ở trên cao bàn thờ ấy; còn thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc, thì bẻ gãy, nghiền nát nó ra, rồi rải trên mồ mả của những kẻ đã cúng tế nó. <sup>5</sup> Người cũng thiêu hài cốt của những thầy tế lễ tại trên bàn thờ các thần ấy, và dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. <sup>6</sup> Trong các thành của Ma-na-se, của Eùp-ra-im, và của Si-mê-ôn, cho đến Nép-ta-li khắp chung quanh các nơi đồ nát, <sup>7</sup> người phá dỡ các bàn thờ và nghiền nát ra bụi những thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc, đánh đổ các trụ thờ mặt trời ở trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người trở về Giê-ru-sa-lem. <sup>8</sup> Năm

thứ mười tám đời người trị vì, sau khi đã dọn sạch xứ và đến thờ rồi, thì người sai Sa-phan, con trai A-sa-lia, Ma-a-xê-gia, quan cai thành, và Giô-a, con trai Giô-a-cha, quan thái sử, đặng sửa sang đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

<sup>9</sup> Các người ấy đi đến cùng Hinh-kia, thầy tế lễ thượng phẩm, giao cho người tiền bạc đã đem vào đền Đức Chúa Trời, tức tiền bạc mà người Lê-vi, kẻ giữ cửa, đã nhận nơi tay người Ma-nase, người Eùp-ra-im, và nơi những kẻ còn sót lại trong Y-sơ-ra-ên, cùng nhận nơi cả Giu-đa, Bên-gia-min và những dân cư thành Giê-ru-sa-lem.

<sup>10</sup> Chúng giao bạc ấy nơi tay những người coi sóc công việc của đền Đức Giê-hô-va; họ phát cho các thợ đặng tu bổ, sửa sang đền thờ: <sup>11</sup> tức giao cho thợ mộc, thợ xây đặng mua đá đẽo, cây gỗ để ráp nối, và làm sườn cho các nhà thuộc về đền mà các vua Giu-đa đã phá hủy. <sup>12</sup> Các thợ ấy đều làm công việc cách thành tâm. Kẻ quản đốc các thợ ấy là Gia-hát và Ô-ba-đia, hai người Lê-vi thuộc về dòng Mê-ra-ri; Xa-cha-ri và Mê-sulam về dòng Kê-hát, cùng mấy người Lê-vi khác, đánh nhạc khí giỏi. <sup>13</sup> Chúng cũng quản đốc kẻ khiêng gánh, và coi sóc những người làm đủ mọi thứ công việc; còn những ký lục, quan cai và kẻ canh cửa đều là người Lê-vi. <sup>14</sup> Khi người ta đem bạc đã đem vào đền Đức Giê-hô-va ra, thì Hinh-kia, thầy tế lễ, tìm được cuốn sách luật pháp của Đức Giê-hô-va truyền lại bởi Môi-se. <sup>15</sup> Hinh-kia cất tiếng lên nói với thợ ký Sa-phan rằng: Ta có tìm được cuốn sách luật pháp ở trong đền

của Đức Giê-hô-va. Rồi Hinh-kia giao sách ấy cho Sa-phan. <sup>16</sup> Sa-phan đem sách đó cho vua; rồi người cũng tâu với vua rằng: Mọi việc giao nơi tay các tôi tớ vua thì họ đang làm. <sup>17</sup> Chúng đã lấy bạc tìm được trong đền Đức Giê-hô-va ra, và đã giao nơi tay các đốc công và những người làm công việc. <sup>18</sup> Thờ ký Sa-phan lại tâu với vua rằng: Thầy tế lễ Hinh-kia có trao cho tôi một cuốn sách. Sa-phan bèn đọc tại trước mặt vua. <sup>19</sup> Xảy khi vua nghe các lời luật pháp rồi, thì xé áo mình. <sup>20</sup> Vua truyền lệnh cho Hinh-kia, A-hi-cam, con trai của Sa-phan, Aùp-đôn, con trai của Mi-ca, Sa-phan, thờ ký, và A-sa-gia, quan cận thần vua, mà rằng: <sup>21</sup> Hãy vì ta, vì các người Y-sơ-ra-ên và vì người Giu-đa còn sót lại, mà đi cầu vấn Đức Giê-hô-va về các lời phán của sách này đã tìm lại được vì cơn giận của Đức Giê-hô-va đã giáng trên chúng ta thật lớn thay, bởi các tổ phụ ta không gìn giữ lời phán của Đức Giê-hô-va, và chẳng làm theo các điều đã chép trong sách này. <sup>22</sup> Hinh-kia và các kẻ vua sai đi đến Hun-đa, nữ tiên tri, vợ của Sa-lum, là người giữ áo lễ, con trai của Tô-cát, cháu Hát-ra; bà ở tại Giê-ru-sa-lem trong quận thứ nhì; chúng nói với bà theo các lời vua đã phán. <sup>23</sup> Bà bèn nói với chúng rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Hãy nói cùng người đã sai các ngươi đến cùng ta rằng: <sup>24</sup> Đức Giê-hô-va phán như vậy: này ta sẽ khiến các tai và giáng trên chỗ này và trên dân ở chỗ này, tức là các sự rửa sả chép trong sách mà người ta

đã đọc trước mặt vua Giu-đa. <sup>25</sup> Bởi vì chúng đã lừa bả ta, xông hương cho các tà thần, lấy các công việc tay chúng nó làm mà chọc giận ta; nên cơn thịnh nộ ta sẽ đổ ra trên chỗ này, không hề nguôi. <sup>26</sup> Còn vua Giu-đa đã sai các người đi cầu vấn Đức Giê-hô-va, các người hãy nói cho người như vậy: Về các lời người đã nghe, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: <sup>27</sup> Khi người nghe lời ta phán nghịch cùng chỗ này, và nghịch cùng dân cư nó, thì người có lòng mềm mại, hạ mình xuống trước mặt ta, xé áo người, và khóc lóc tại trước mặt ta; bởi vậy cho nên ta cũng có nghe người. <sup>28</sup> Kia, ta sẽ khiến người về cùng tổ phụ người, người sẽ được chôn bình an, và mắt người sẽ chẳng thấy các tai vạ ta toan giáng xuống trên chốn này cùng trên dân cư nó. Chúng bèn tâu lại cho vua những lời ấy. <sup>29</sup> Vua bèn sai người nhóm các trưởng lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. <sup>30</sup> Đoạn, vua đi lên đền Đức Giê-hô-va, có hết thầy người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, những thầy tế lễ, người Lê-vi, và cả dân sự, từ nhỏ đến lớn, đều đi theo người; người đọc cho chúng nghe các lời của sách giao ước đã tìm được trong đền của Đức Giê-hô-va, <sup>31</sup> Vua đứng tại chỗ mình, lập giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, hứa đi theo Đức Giê-hô-va, hết lòng hết ý gìn giữ các điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Ngài, đặt làm trọn lời giao ước đã chép trong sách ấy. <sup>32</sup> Người cũng khiến những người ở Giê-ru-sa-lem và Bên-gia-min ứng theo giao ước ấy. Vậy, dân cư Giê-ru-sa-lem đều làm theo giao ước



của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. <sup>33</sup> Giô-si-a cắt hết thầy sự gớm ghiếc khỏi các xứ thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, và buộc hết thầy những người ở xứ Y-sơ-ra-ên phải phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Trọn đời Giô-si-a, chúng hằng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, chẳng lìa bỏ Ngài.

## 35

<sup>1</sup> Giô-si-a giữ lễ Vượt qua cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem ngày mười bốn tháng giêng, họ giết con sinh về lễ Vượt qua. <sup>2</sup> Người cắt những thầy tế lễ giữ chức phận mình, và khuyên giục chúng về việc của đền Đức Giê-hô-va. <sup>3</sup> Người phán cùng những người Lê-vi vẫn dạy dỗ cả Y-sơ-ra-ên, và đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, mà rằng: Hãy để hòm thánh tại trong đền mà Sa-lô-môn, con trai của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã xây cất; các người không cần còn khiêng hòm ấy trên vai. Bây giờ, hãy phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người và giúp việc cho Y-sơ-ra-ên là dân sự của Ngài; <sup>4</sup> các người hãy tùy tông tộc và ban thứ các người, mà dọn mình cho sẵn, chiếu theo lệ luật mà Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, và Sa-lô-môn, con trai người, đã chép. <sup>5</sup> Đoạn hãy đứng trong nơi thánh, theo thứ tự tông tộc của anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, và theo thứ tự tông tộc của người Lê-vi. <sup>6</sup> Các người hãy giết con sinh về lễ Vượt qua, biệt mình riêng ra thánh và sắm sửa lễ Vượt qua thế cho anh em các người, để làm y như lời của Đức

Giê-hô-va cậy Môi-se phán. <sup>7</sup> Giê-si-a ban cho dân sự những súc vật nhỏ, số là ba vạn chiên con và dê con, cùng ba ngàn con bò đực, dùng trọn về lễ Vượt qua cho các người có mặt tại đó; các thú đó đều bắt nơi sản vật của vua. <sup>8</sup> Các quan trưởng cũng đều đành lòng ban súc vật cho dân sự, cấp cho thầy tế lễ và người Lê-vi. Hinh-ki-a, Xa-cha-ri, và Giê-hi-ên, là các người quản đốc đến Đức Chúa Trời, cấp cho những thầy tế lễ, hai ngàn sáu trăm con chiên, và ba trăm con bò để dùng về lễ Vượt qua. <sup>9</sup> Cô-na-nia, Sê-ma-gia, Na-tha-na-ên, và các anh em người, Ha-sa-bia, Giê-i-ên, và Giô-xa-bát, là các quan trưởng của người Lê-vi, đều cấp cho người Lê-vi năm ngàn con chiên, và năm trăm con bò để dùng về lễ Vượt qua. <sup>10</sup> Vậy, việc tế lễ đã sắp đặt rồi, những thầy tế lễ đều đứng tại chỗ mình, và người lê-vi cứ theo ban thứ mình, y theo mạng lệnh của vua. <sup>11</sup> Người Lê-vi giết con sinh về lễ Vượt qua, và những thầy tế lễ nhận lấy huyết nơi tay chúng mà rảy nó ra; còn người Lê-vi thì lột da con sinh. <sup>12</sup> Chúng để những của lễ thiêu riêng ra, dâng phân phát cho dân sự, theo thứ tự tông tộc của họ, để dâng cho Đức Giê-hô-va, tùy theo điều đã chép trong sách của Môi-se; họ cũng làm như vậy về các con bò đực. <sup>13</sup> Chúng theo lệ định, mà quay thịt con sinh về lễ Vượt qua; còn những vật thánh thì nấu trong cái nồi, cái vạc, và cái chảo, rồi hổi hả đem phân phát cho cả dân sự. <sup>14</sup> Kế sau, chúng lo sắm sửa vật dùng cho mình

và cho những thầy tế lễ; vì những thầy tế lễ, là con cháu A-rôn, đều mắc việc dâng của lễ thiêu và mỡ cho đến chiều tối; vì vậy người Lê-vi sắm sửa vật dùng cho mình và cho những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn. <sup>15</sup> Những người ca hát, là con cháu của A-sáp, đều ở tại chỗ mình, tùy theo lệ của Đa-vít, A-sáp, Hê-man, và Giê-đu-thun, đáng tiên kiến của vua, đã định; các người canh cửa đều ở tại mỗi cửa, không can rời khỏi việc mình, vì anh em của họ, là người Lê-vi, sắm sửa vật dùng cho họ. <sup>16</sup> Nội ngày đó, các cuộc thờ phượng Đức Giê-hô-va đã sắp đặt rồi, để giữ lễ Vượt qua, và dâng những của lễ thiêu trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va, tùy theo mạng lệnh của vua Giô-si-a. <sup>17</sup> Những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, đều giữ lễ Vượt qua trong lúc ấy, và giữ lễ bánh không men trong bảy ngày. <sup>18</sup> Từ đời tiên tri Sa-mu-ên, trong Y-sơ-ra-ên, người ta không có giữ lễ Vượt qua giống như vậy; cũng chẳng có vua nào trong các vua Y-sơ-ra-ên giữ lễ Vượt qua giống như lễ Vượt qua mà Giô-si-a với những thầy tế lễ, người Lê-vi, cả dân Giu-đa, và Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, đã giữ. <sup>19</sup> Người ta giữ lễ Vượt qua này nhằm năm thứ mười tám đời Giô-si-a trị vì. <sup>20</sup> Sau các việc ấy, khi Giô-si-a đã sửa sang đền thờ rồi, thì Nê-cô, vua Ê-díp-tô, đi lên hãm đánh Cạt-kê-mít, trên bờ sông Ô-phơ-rát; Giô-si-a kéo ra đón người. <sup>21</sup> Nê-cô sai sứ đến nói với người rằng: Hỡi vua Giu-đa, ta với người có điều gì

chăng? Ngày nay ta chẳng đến đặng hãm đánh người đầu, nhưng ta ra đánh nhà thù nghịch nước ta; Đức Chúa Trời đã phán biểu ta khá vôi vàng; vậy, hãy thôi, chớ chống cự Đức Chúa Trời, là Đấng ở cùng ta, e Ngài hủy diệt người chẳng. <sup>22</sup> Dầu vậy, Giô-si-a chẳng khứng thối lại, chẳng chịu nghe lời Đức Chúa Trời cậy Nê-cô mà phán ra; nhưng lại ăn mặc giả dạng đặng đối địch cùng người bèn đến đánh giặc tại trũng Mê-gi-đô. <sup>23</sup> Các lính cầm cung bắn nhằm vua Giô-si-a; vua nói với đầy tớ mình rằng: hãy đem ta khỏi đây; vì ta bị thương nặng. <sup>24</sup> Các đầy tớ người đem người khỏi xe, để người trong một cái xe thứ nhì mà người có sẵn, rồi đem người về Giê-ru-sa-lem. Người thác, được chôn tại trong mồ mả của tổ phụ người. Cả Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều thương khóc người. <sup>25</sup> Giê-rê-mi đặt bài ai ca về Giô-si-a; lại các kẻ ca xướng, nam và nữ, hãy còn hát về Giô-si-a trong bài ai ca của mình cho đến ngày nay; người ta lập điều đó như một thường lệ trong Y-sơ-ra-ên; kìa, các chuyện ấy đã chép trong sách ai ca. <sup>26</sup> Các công việc khác của Giô-si-a, những việc thiện người làm cứ theo điều đã chép trong sách luật pháp của Đức Giê-hô-va <sup>27</sup> và các sự người, từ đầu đến cuối, kìa, đã ghi chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

## 36

<sup>1</sup> Dân sự của xứ bèn lập Giô-a-cha, con trai Giô-si-a, làm vua thay vì cha người tại Giê-ru-sa-lem.

<sup>2</sup> Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi lên ngôi làm vua, và cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem.  
<sup>3</sup> Vua Ê-díp-tô truất ngôi người tại Giê-ru-sa-lem, và bắt vạ xứ một trăm ta lông bạc và một ta lông vàng. <sup>4</sup> Đoạn, vua Ê-díp-tô lập Ê-li-a-kim, em Giô-a-cha, làm vua của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và đổi tên người ra là Giê-hô-gia-kim. Nê-cô bắt Giô-a-cha, anh của Giê-hô-gia-kim, đem người về xứ Ê-díp-tô. <sup>5</sup> Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem, và làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người.  
<sup>6</sup> Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đi lên hãm đánh người, xiềng người lại, và dẫn người qua Ba-by-lôn. <sup>7</sup> Nê-bu-cát-nết-sa cũng đoạt lấy đem về Ba-by-lôn những khí dụng của đền Đức Giê-hô-va, rồi để vào trong miếu người tại Ba-by-lôn.  
<sup>8</sup> Các công việc khác của Giê-hô-gia-kim những sự gớm ghiếc người đã làm, và sự đã tìm được trong lòng người, thấy đều chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Giê-hô-gia-kin, con trai người, cai trị thế cho người. <sup>9</sup> Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi khi người lên ngôi làm vua, và cai trị ba tháng mười ngày tại Giê-ru-sa-lem. Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va.  
<sup>10</sup> Sang đầu năm, vua Nê-bu-cát-nết-sa sai bắt người dẫn về Ba-by-lôn, cùng đoạt lấy đem về các vật tốt đẹp của đền Đức Giê-hô-va, rồi lập Sê-đê-kia, em người, làm vua Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. <sup>11</sup> Sê-đê-kia được hai mươi một tuổi, khi người lên ngôi làm vua, và cai trị mười một năm

tại Giê-ru-sa-lem. <sup>12</sup> Người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, không hạ mình xuống trước mặt Giê-rê-mi, là đáng tiên tri vâng mạng Đức Giê-hô-va mà khuyên bảo người. <sup>13</sup> Người cũng dấy lên nghịch cùng vua Nê-bu-cát-nết-sa, là vua đã buộc người chỉ Đức Chúa Trời mà thề; song người lại cứng cổ rắn lòng, không khứng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. <sup>14</sup> Những thầy tế lễ cả và dân sự đều theo những sự gớm ghiếc của các dân ngoại bang mà phạm tội lỗi nhiều quá đỗi; làm cho ô uế đền của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã biệt riêng ra thánh tại Giê-ru-sa-lem. <sup>15</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng, vì có lòng thương xót dân sự và đền của Ngài; nên hằng sai sứ giả đến cùng chúng; <sup>16</sup> nhưng chúng nhạo báng sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh bỉ các lời phán Ngài, cười nhạo những tiên tri của Ngài, cho đến đỗi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự Ngài, chẳng còn phương chữa được. <sup>17</sup> Vì vậy, Đức Chúa Trời khiến vua dân Canh-đê lên hãm đánh chúng, người dùng gươm giết những trai trẻ của chúng tại đền thánh họ; người chẳng thương xót đến, hoặc trai trẻ, nữ đồng trinh, già cả, hay là kẻ đầu bạc: Ngài phó hết thảy vào tay của vua Canh-đê. <sup>18</sup> Các khí dụng nhỏ và lớn của đền Đức Chúa Trời, các bửu vật của đền Đức Giê-hô-va, các bửu vật của vua và của các quan trưởng vua, cả thảy đều bị đem qua Ba-by-lôn. <sup>19</sup> Chúng đốt đền Đức Chúa Trời, đánh đổ vách thành Giê-ru-sa-lem, lấy lửa đốt

các cung điện, và phá hủy các khí dụng tốt đẹp của nó. <sup>20</sup> Phàm ai thoát khỏi gươm, thì người bắt đem qua Ba-by-lôn; chúng làm tôi mọi cho người và cho con trai người cho đến đời nước Phe-rơ-sơ hưng khởi; <sup>21</sup> để cho ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, tức cho đến khi xứ được hưởng các năm sa-bát của nó; vì trọn lúc xứ bị bỏ hoang, thì dường như giữ sa-bát, cho đến khi mãn hạn bảy mươi năm. <sup>22</sup> Năm thứ nhất đời Si-ru, vua Phe-rơ-sơ trị vì, Đức Giê-hô-va muốn làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, bèn cảm động lòng Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, rao truyền trong khắp nước mình, và cũng ra chiếu chỉ, mà rằng: <sup>23</sup> Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, nói như vậy: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho ta các nước thế gian, và biểu ta xây cất cho Ngài một cái đền ở tại Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa. Trong các người, phàm ai thuộc về dân sự Ngài, hãy trở lên Giê-ru-sa-lem; nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người ấy ở cùng người!

**Kinh Thánh**  
**The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)**

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 22 Feb 2024 from source files dated 13 Dec 2023

b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e